



BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

BẢN TIN NỘI BỘ CỦA VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA CHÍNH PHỦ

SỐ 39/2018

Từ 08/10 - 12/10/2018

TIN NỘI BẬT CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

TIN TRUNG ƯƠNG

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG

*

TS. NGUYỄN TRỌNG THỪA
THỨ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ
PHÓ TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ

ÔNG PHẠM MINH HÙNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
BỘ NỘI VỤ

**CHÁNH VĂN PHÒNG BAN CHỈ ĐẠO
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
CỦA CHÍNH PHỦ**

BIÊN TẬP VÀ TRÌNH BÀY

*

**TRUNG TÂM THÔNG TIN
BỘ NỘI VỤ**

ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

**SỐ 8 TÔN THẤT THUYẾT
QUẬN NAM TỪ LIÊM - HÀ NỘI**

ĐIỆN THOẠI

024.62821016

EMAIL

BANTINBCDCCHC@MOHA.GOV.VN

WEBSITE

HTTP://WWW.MOHA.GOV.VN

BÍ THƯ ĐỒNG THỜI LÀ CHỦ TỊCH: SẼ GIẢM HÀNG VẠN CHỨC DANH

Tại Hội nghị Trung ương 8 vừa qua, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã thống nhất giới thiệu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để Quốc hội bầu giữ chức vụ Chủ tịch nước.

Trao đổi với báo chí, nhà báo Nhị Lê đánh giá, đây không chỉ là một quyết sách mang tính lịch sử, mà còn là thời cơ để tiến hành đồng bộ từ trên xuống dưới. Bởi theo ông Nhị Lê, trước đó, mô hình Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn đã được thí điểm áp dụng ở một số địa phương.



Nhà báo Nhị Lê, Phó Tổng biên tập Tạp chí Cộng sản

"Ở cấp xã đã làm rồi, huyện đang làm, còn tỉnh đang thực hiện thí điểm mô hình này. Tôi cho đây là thời cơ làm đồng bộ từ trên xuống dưới", ông Lê cho hay.

Theo nhà báo Nhị Lê, nếu thực hiện trọn vẹn chủ trương này, có thể giảm được 1,3 vạn chức danh và đều là các chức danh chủ chốt. "Như vậy sẽ tiết kiệm được nhiều tài lực, thậm chí có thể tiết kiệm 20% chi cho bộ máy. Nhưng điều quan trọng nhất là bộ máy thực sự tinh nhuệ, gọn nhẹ, thực sự năng động, hiệu lực, hiệu quả.

Đó không chỉ là yêu cầu phát triển hiện nay mà còn là ý nguyện của Nhân dân. Vì bộ máy của chúng ta hiện nay cồng kềnh, kém hiệu quả, tạo ra gánh nặng về ngân sách. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, internet kết nối vạn vật thì nhỏ là xinh, gọn mà tinh", nhà báo Nhị Lê nhìn nhận.

Cũng theo ông Lê, cần phải thiết kế mô hình "một bộ máy phục vụ nhiều trung tâm". Như 10 tỉnh, thành đang thí điểm hợp nhất ba văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND cấp tỉnh làm một văn phòng phục vụ chung.

"Những cơ quan tham mưu giúp việc, những cơ quan trùng lắp về chức năng, 3 - 4 nơi làm một việc thì tại sao không giao về cho một nơi? Ba bộ máy làm một việc thì không hiệu quả nên buộc phải thay đổi để đáp ứng công việc.

Sức mạnh cao hay thấp một phần quan trọng phụ thuộc vào tổ chức bộ máy. Nói khái quát thì quyền lực đến đâu kiểm soát đến đó, công việc đến đâu thì tổ chức bộ máy đến đó.

Tất nhiên, thu gọn bộ máy hay thực hiện đổi mới nào cũng không hề đơn giản, nhưng thà làm một lần rồi xong còn hơn không bao giờ kết thúc", ông Lê cho hay...

Nguồn: tienphong.vn

CHƯA ĐẶT VẤN ĐỀ SÁP NHẬP VĂN PHÒNG TRUNG ƯƠNG ĐẢNG VÀ VĂN PHÒNG CHỦ TỊCH NƯỚC

Tại Hội nghị lần thứ 8, 175/175 đại biểu có mặt là Ủy viên chính thức Ban Chấp hành Trung ương Đảng đồng ý giới thiệu Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng để Quốc hội bầu giữ chức Chủ tịch nước tại kỳ họp tới.

Ngày 06/10, trả lời câu hỏi nếu Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng được Quốc hội bầu làm Chủ tịch nước thì các cơ quan Văn phòng Trung ương Đảng và Văn phòng Chủ tịch nước có sáp nhập, ông Lê Quang Vĩnh, Phó chánh Văn phòng Trung ương Đảng cho biết, 4 văn phòng gồm: Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Quốc hội có quy chế phối hợp chặt chẽ để đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Nhận định khi Tổng bí thư làm Chủ tịch nước sẽ thuận lợi hơn trong tổ chức công việc của Đảng và Nhà nước, nhưng ông Vĩnh khẳng định chưa đặt vấn đề sáp nhập Văn phòng Trung ương Đảng và Văn phòng Chủ tịch nước. Ông dẫn chứng, thời Chủ tịch Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Đảng đồng thời là Chủ tịch nước, hai cơ quan này vẫn riêng biệt.

Văn phòng Trung ương Đảng không chỉ có nhiệm vụ giúp việc Tổng bí thư mà còn giúp Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính Trị, Ban Bí thư. Còn Văn phòng Chủ tịch nước không chỉ giúp việc Chủ tịch nước mà còn giúp việc các Phó chủ tịch nước...

Nguồn: tienphong.vn

QUỐC HỘI LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM 48 CHỨC DANH CHỦ CHỐT

Ngày 10/10, Trưởng ban Công tác đại biểu Trần Văn Túy cho biết, một trong những nội dung quan trọng tại kỳ họp thứ 6 tới đây là Quốc hội sẽ tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội bầu, phê chuẩn.

Theo quy định, hiện các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn có 50 người. Tuy nhiên, theo ông Túy, tại kỳ họp thứ 6 tới, Quốc hội chỉ lấy phiếu tín nhiệm đối với 48 người, bởi 2 người mới được bổ nhiệm chưa đủ thời gian công tác 9 tháng nên chưa lấy phiếu tín nhiệm. Đó là chức danh Chủ tịch nước và Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Tại phiên họp thứ 28 tới đây, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ có nội dung về công tác nhân sự, chuẩn bị để trình Quốc hội bầu Chủ tịch nước.

Khác với những lần lấy phiếu tín nhiệm trước, đợt này, người được lấy phiếu tín nhiệm phải bổ sung hai nội dung. Thứ nhất, phải có báo cáo về việc tự đánh giá, kiểm điểm về việc có hay không những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo Nghị quyết T.Ư 4, khóa XII. Thứ hai, phải báo cáo về việc tự đánh giá, kiểm điểm về thực hiện việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế ở cơ quan, tổ chức, đơn vị mình.

Trước đó, tại Hội nghị lần thứ 8, BCH T.Ư Đảng khóa XII, Trung ương đã biểu quyết 100% giới thiệu Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng để Quốc hội bầu làm Chủ tịch nước. Đối với nhân sự Bộ Thông tin và Truyền thông, ông Nguyễn Mạnh Hùng đang giữ quyền Bộ trưởng. Hai chức danh này sẽ được Quốc hội bầu và phê chuẩn tại kỳ họp thứ 6 tới.

Nguồn: tienphong.vn

TỚI NĂM 2021 SẼ GIẢM KHOẢNG 250.000 BIÊN CHẾ

Ngày 08/10, Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ cùng các đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh đã tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khoá XIV tại huyện Kỳ Anh và thị xã Hồng Lĩnh (Hà Tĩnh).

Về các biện pháp giảm chi thường xuyên, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ cho biết Chính phủ đang thực hiện triệt để cơ cấu lại thu chi ngân sách gắn với bảo đảm an toàn nợ công. Trong những năm qua, chi thường xuyên đã giảm từ tỉ lệ chiếm 70% chi ngân sách nhà nước xuống còn khoảng 63% chi ngân sách hiện nay và còn tiếp tục giảm trong những năm tới.

Chính phủ cũng quyết tâm thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 18 về tinh gọn bộ máy và Nghị quyết số 19 –NQ/TW về đổi mới hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập của Trung ương Đảng, theo đó, trong 2 năm qua, cả nước đã giảm được 150.000 biên chế nhà nước. Mục tiêu tới năm 2021, biên chế nhà nước sẽ giảm 10%, tương ứng với giảm 250.000 biên chế.

Phó Thủ tướng cho rằng: “Giảm được biên chế thì chi thường xuyên sẽ giảm đi. Vừa qua, riêng một số địa phương như Hà Nội, TP. HCM mới chỉ sắp xếp lại các đầu mối đơn vị sự nghiệp mà chi thường xuyên đã giảm từ 4 - 4,5% chi ngân sách của địa phương”.

Ngoài ra, Phó Thủ tướng cho rằng giảm biên chế nhà nước cũng sẽ góp phần tạo điều kiện để tăng lương cho công chức, bảo đảm thực hiện hiệu quả hơn các nhiệm vụ mà Nhà nước giao. Từ nay tới năm 2020, Chính phủ sẽ bảo đảm mỗi năm mức lương cơ bản sẽ tăng 7%. Tới năm 2021, mức lương của công chức thấp nhất hệ thống (hệ số 1,8) sẽ ngang bằng tiền lương của khu vực doanh nghiệp.

Chính phủ, Quốc hội cũng rất quan tâm tới xây dựng, phát triển cơ sở vật chất cho giáo dục và sử dụng hài hoà biên chế cho giáo viên. Hiện nay, Chính phủ đang xây dựng Đề án phát triển giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở. Để khắc phục tình trạng nơi “thiếu”, nơi “thừa” giáo viên, ngành giáo dục và các địa phương phải cơ cấu lại tổng thể đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý theo nguyên tắc thực hiện nghiêm Nghị quyết số 19 của Trung ương nhưng phải bổ sung kịp thời giáo viên cho những khu vực có mức tăng dân số cơ học cao.

Phó Thủ tướng cho biết tỉnh Hà Tĩnh đã có cách làm sáng tạo khi “biệt phái” giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu, sắp xếp lại các điểm trường và đã đạt được những kết quả tích cực bước đầu.

Nguồn: plo.vn

ĐỀ XUẤT GIỮ LẠI CON DẤU ĐỂ LƯU TRỮ, PHỤC VỤ NGHIÊN CỨU LỊCH SỬ

Bộ Nội vụ đang dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giữ lại con dấu hết giá trị sử dụng của một số cơ quan, tổ chức và chức danh nhà nước để lưu trữ, phục vụ nghiên cứu lịch sử.

Bộ Nội vụ cho biết, theo quy định hiện hành, về nguyên tắc, mỗi cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước chỉ được sử dụng con dấu khi được phép và chỉ sử dụng một con dấu theo mẫu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Khi cơ quan, tổ chức đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chấm dứt hoạt động hoặc kết thúc nhiệm vụ, con dấu hết giá trị sử dụng được cơ quan có thẩm quyền thu hồi và hủy.

Cơ quan, tổ chức không được phép và không thể tiếp cận, nghiên cứu con dấu khi có nhu cầu, kể cả đối với con dấu đang được sử dụng lẫn con dấu hết giá trị sử dụng. Đối với con dấu hết giá trị sử dụng, khi các cơ quan, tổ chức cũ đã không còn hoạt động, nhu cầu nghiên cứu về con dấu vẫn tiếp tục. Do đó, việc quy định giữ lại con dấu của một số cơ quan, tổ chức, chức danh nhà nước để lưu trữ, phục vụ nghiên cứu lịch sử là cần thiết và đáp ứng được nhu cầu trên....

Nguồn: baochinhpvu.vn

BỘ NỘI VỤ: HỌP BAN SOẠN THẢO XÂY DỰNG LUẬT THANH NIÊN SỬA ĐỔI

Chiều ngày 08/10, Bộ Nội vụ tổ chức phiên họp lần thứ nhất Ban soạn thảo xây dựng Luật Thanh niên (sửa đổi) nhằm phân công nhiệm vụ các thành viên Ban soạn thảo; đóng góp ý kiến và đề xuất các nội dung liên quan đến xây dựng Luật Thanh niên (sửa đổi).

Đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ cho rằng, các Bộ, ngành đã có các chính sách quan tâm đến thanh niên nhưng thực sự chưa được thực chất; ngoài ra, báo cáo đánh giá còn nhiều định tính, chưa cụ thể. Luật Thanh niên năm 2005 chủ yếu mang tính khái quát chung và chiến lược, chưa được quy định cụ thể và có tính chế tài mạnh, do đó, dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi) cần quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan liên quan đối với thanh niên.

Đại diện Bộ Thông tin và Truyền thông cho rằng, Luật Thanh niên (sửa đổi) là một luật khó vì thanh niên cũng là công dân Việt Nam, chịu sự điều chỉnh của các luật khác, do đó, dự thảo cần xác định rõ đặc thù của thanh niên để đưa vào dự thảo sửa đổi, đảm bảo không trùng lặp với các luật khác. Đề nghị trong dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi) cần quy định quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của các chủ thể quản lý là các cơ quan nhà nước và đối tượng quản lý là thanh niên.

Đại diện Bộ Tư pháp đề nghị thay đổi cách tiếp cận trong việc xây dựng luật. Để luật có tính khả thi thì cần tiếp cận theo hướng có thể quy định chi tiết một số nhiệm vụ mà các luật chuyên ngành chưa quy định. Ngoài ra, dự thảo Luật Thanh niên (sửa đổi) cũng cần điều chỉnh đối tượng thanh niên đặc thù như: thanh niên sau cai nghiện, sau cải tạo, thanh niên khuyết tật... vì họ là thanh niên yếu thế, cần có sự bình đẳng và quan tâm của xã hội để giúp đỡ họ có những đóng góp, cống hiến cho xã hội, xóa bỏ triệt để tận gốc các tệ nạn xã hội nói chung.

Đại diện Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam đề nghị, dự thảo luật cần tập trung phát triển thanh niên, tìm ra điểm nhấn cái thanh niên cần để họ có nhiều đóng góp, phát triển bền vững cho đất nước. Trước hết là phát triển nguồn nhân lực, trong đó thể lực và trí lực đã cơ bản

đáp ứng được yêu cầu đổi mới hiện nay nhưng vấn đề “tâm lực” cần được quan tâm, để họ được cống hiến, phát huy...

Nguồn: moha.gov.vn

NGÀNH TÀI CHÍNH: 9 THÁNG LUÂN CHUYỂN 3.832 CÁN BỘ ĐỂ PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG

9 tháng đầu năm 2018, các cơ quan, tổ chức của Bộ Tài chính đã tiến hành kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức tại 323 đơn vị. Kết quả kiểm tra đã góp phần kịp thời phát hiện, chấn chỉnh công tác kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ của cán bộ, công chức.

Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức cũng là một giải pháp hiệu quả được áp dụng. Bộ Tài chính tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc đẩy mạnh thực hiện công tác luân chuyển, luân phiên, chuyển đổi vị trí công tác, điều động công chức, viên chức.

9 tháng đầu năm 2018, các đơn vị của Bộ Tài chính thực hiện luân chuyển, luân phiên, điều động, chuyển đổi vị trí công tác đối với 3.832 người (Tổng cục Hải quan 1.691 người; Tổng cục Thuế 1.789 người, Kho bạc Nhà nước 352 người...).

Đặc biệt, thời gian qua, Bộ Tài chính rất coi trọng việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Bộ Tài chính đã xử lý 4 trường hợp người đứng đầu các bộ phận của hệ thống thuế do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng tại Cục Thuế tỉnh Lâm Đồng.

Nguồn: baohaiquan.vn

TRIỂN KHAI TOÀN DIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC HẢI QUAN

Tổng cục Hải quan vừa yêu cầu các đơn vị thuộc và trực thuộc triển khai toàn diện công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, đảm bảo mục tiêu đã đề ra.

Phấn đấu đến hết năm 2019 rút ngắn thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới bằng hoặc vượt mức trung bình các nước ASEAN-4 và hướng tới mục tiêu các nước OECD (phần

thuộc trách nhiệm của cơ quan Hải quan); tạo thuận lợi thương mại và thủ tục hải quan; đảm bảo yêu cầu quản lý nhà nước về hải quan.

Theo đó, để thực hiện nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị rà soát toàn diện việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính. Đồng thời, chịu trách nhiệm chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các thủ tục hành chính hải quan thuộc lĩnh vực phụ trách. Thường xuyên thu thập thông tin, rà soát, đánh giá, phát hiện những bất cập của quy định về thủ tục hành chính để chủ động đề xuất tháo gỡ vướng mắc, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và các điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực hải quan. Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về quy định về việc thực hiện thủ tục hành chính...

Nguồn: baochinhpvu.vn

VẤN CỐ BỘ ĐỀ XUẤT THÊM ĐIỀU KIỆN KINH DOANH MỚI

Vấn có Bộ đề xuất thêm điều kiện kinh doanh mới trong quá trình rà soát, đề xuất bãi bỏ, sửa đổi các điều kiện kinh doanh theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho biết điều này trong báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 19 của Chính phủ trong quý III/2018 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Theo đó, tính đến ngày 27/9, Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Báo cáo quý III/2018 về tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết 19 của 16 Bộ, cơ quan và 28 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Các Bộ, cơ quan, địa phương đã có cập nhật về các hoạt động đã thực hiện, đạt được một số kết quả nhất định, nhưng nhìn chung còn ít, chưa đậm nét.

Riêng về cải cách quy định về điều kiện kinh doanh, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Thủ tướng Chính phủ, trong quý III/2018, các Bộ, ngành đã khẩn trương triển khai rà soát, đề xuất bãi bỏ, sửa đổi các điều kiện kinh doanh.

Thực hiện nhiệm vụ này, hầu hết các Bộ trình dự thảo Nghị định về cắt giảm, sửa đổi điều kiện kinh doanh đúng hạn. Tuy nhiên, "việc thực hiện cắt giảm điều kiện kinh doanh mới chỉ đạt 30% so với yêu cầu", Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận định.

"Theo báo cáo của các Bộ thì hầu hết đạt hoặc vượt chỉ tiêu cắt giảm 50% số điều kiện kinh doanh. Tuy nhiên, nội dung cắt giảm và hiệu quả cắt giảm điều kiện kinh doanh là vấn đề cần tiếp tục thảo luận. Ví dụ như: Vẫn còn những điều kiện kinh doanh không phù hợp, không cần thiết, không đạt hiệu quả quản lý", Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận định.

Cùng với đó, các quy định về đào tạo, cấp chứng chỉ bởi các cơ quan quản lý nhà nước vẫn tồn tại khá phổ biến. Các điều kiện kinh doanh được ẩn dưới quy định “thực hiện theo quy định của Bộ quản lý” chưa được cắt bỏ. Cá biệt một số nội dung thay đổi thực hiện mang tính hình thức, hơn là mục tiêu vì cải cách, vì doanh nghiệp. Vì vậy, chưa thể hiện được thực chất tinh thần “cắt giảm”. Hơn nữa, nhiều điều kiện kinh doanh nằm trong các văn bản Luật và kế hoạch sửa Luật chưa rõ ràng.

Bên cạnh đó, rà soát sơ bộ cũng cho thấy các dự thảo Nghị định sửa nhiều Nghị định về điều kiện kinh doanh không bổ sung thêm các điều kiện kinh doanh mới, nhưng các dự thảo Nghị định sửa đổi riêng từng Nghị định thì có bổ sung thêm điều kiện kinh doanh mới...

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, kết quả thực hiện Nghị quyết 19 còn khoảng cách tương đối xa so với mục tiêu, nhất là các mục tiêu về cải cách điều kiện kinh doanh và quản lý chuyên ngành, bởi vậy, để thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Nghị quyết, đem lại kết quả toàn diện và đồng bộ cần có sự vào cuộc khẩn trương, quyết liệt và trách nhiệm của tất cả các Bộ, ngành, địa phương.

Nguồn: canhtranhquocgia.vn

BÀN GIAO 14 CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN VÀ 21 CHI CỤC QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG KHU VỰC PHÍA NAM VỀ BỘ CÔNG THƯƠNG

Ngày 04 - 05/10, Bộ Công Thương tổ chức lễ bàn giao 14 Chi cục Quản lý thị trường miền Trung - Tây Nguyên và 21 Chi cục Quản lý thị trường khu vực phía Nam về Tổng cục Quản lý thị trường, Bộ Công Thương.

Ông Đặng Hoàng An, Thứ trưởng Bộ Công Thương cho biết theo Quyết định 34/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Quản lý thị trường trực thuộc Bộ Công Thương, ngày 12/10 tới, tất cả các Chi cục Quản lý thị trường sẽ về với Tổng cục Quản lý thị trường.

Theo Thứ trưởng Đặng Hoàng An, việc bàn giao nhằm tổ chức một lực lượng quản lý thị trường chuyên trách xuyên suốt từ Trung ương đến địa phương, trở thành một lực lượng chuyên nghiệp chính quy hiện đại.

Việc tổ chức lại lực lượng quản lý thị trường theo ngành dọc sẽ tạo điều kiện cho việc chỉ đạo quản lý thị trường được xuyên suốt từ Bộ Công Thương xuống các Cục Quản lý thị trường địa phương và các đội quản lý thị trường cấp quận, huyện.

Việc bàn giao các chi cục quản lý thị trường từ các địa phương về Bộ Công Thương không làm thay đổi mục tiêu của lực lượng quản lý thị trường tại các địa phương mà còn làm cho hoạt động trong toàn lực lượng được gắn kết hơn, các cấp ủy và chính quyền địa phương vẫn có sự chỉ đạo chặt chẽ trong quá trình tác nghiệp của lực lượng quản lý thị trường trên địa bàn các tỉnh, thành phố...

Nguồn: baochinhpvu.vn

THỨ TRƯỞNG, CHỦ TỊCH TỈNH VẪN XE CÔNG ĐƯA ĐÓN: SIẾT DƯỚI, NƠI TRÊN

Bộ Tài chính "bớt quyết liệt hơn" khi chỉ đề xuất khoán xe công bắt buộc đối với các chức danh ở các đơn vị dưới cấp sở, cấp cục. Còn cấp thứ trưởng, chủ tịch tỉnh vẫn được xe công đưa đón.

Bộ Tài chính vừa hoàn thiện dự thảo nghị định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô công. So với bản dự thảo được đưa ra lấy ý kiến vào năm 2017, dự thảo lần này đã "nới" hơn việc khoán xe công.

Theo đó, cấp thứ trưởng và tương đương được sử dụng xe ô tô đưa đón từ nơi ở đến cơ quan và đi công tác với giá mua xe tối đa là 920 triệu đồng/xe.

Ở cấp địa phương, thì những chức danh sau được xe công đưa đón, đó là Phó Bí thư tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, trưởng đoàn Đại biểu quốc hội chuyên trách các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trừ Hà Nội và TP. HCM...

Đây là điểm khác biệt lớn nhất của dự thảo Nghị định ô tô công lần này so với dự thảo được Bộ Tài chính lấy ý kiến vào tháng 6/2017. Có thể thấy, dự thảo lần này đã "nới" hơn rất nhiều trong việc quy định các chức danh được bố trí xe công đưa đón...

Báo cáo của Chính phủ năm 2017 cho thấy, tổng số xe ô tô công hiện có 39.425 chiếc với tổng nguyên giá 25,5 nghìn tỷ đồng (chiếm 2,21% tổng giá trị tài sản nhà nước). Tổng giá trị còn lại theo sổ kế toán 8,6 nghìn tỷ đồng, bằng 33,71% tổng nguyên giá...

Nguồn: vietnamnet.vn

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN CẮT THỦ TỤC, GIẢM CHỖNG CHÉO TRONG KIỂM DỊCH

Tháng 5/2018, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã rà soát, xác định một số nhóm hàng nhập khẩu đang chịu sự quản lý, kiểm tra của nhiều đơn vị khác nhau thuộc Bộ. Một trong những vấn đề nổi cộm là chồng chéo giữa kiểm dịch và kiểm tra chất lượng đối với thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản có nguồn gốc động, thực vật nhập khẩu.

Xuất phát từ bản chất của hoạt động kiểm dịch là hoạt động cần thiết để tạo hàng rào kỹ thuật trong quan hệ thương mại với các nước, nhằm bảo vệ an toàn nền sản xuất nông, lâm nghiệp trong nước, bảo vệ môi trường sinh thái cũng như sức khỏe của người dân, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã quyết định giao một đầu mối thống nhất kiểm tra nhà nước là cơ quan kiểm dịch.

Mới đây, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Quyết định số 3346/QĐ-BNN-TCCB ngày 23/8/2018 điều chỉnh phân công nhiệm vụ kiểm tra chuyên ngành đối với một số sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu trước thông quan, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã khẳng định quyết tâm cải cách hành chính nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp, người dân.

Theo đó, Cục Bảo vệ thực vật sẽ thực hiện đồng thời kiểm dịch và kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản có nguồn gốc thực vật nhập khẩu trước thông quan; Cục Thú y sẽ thực hiện đồng thời kiểm dịch và kiểm tra chất lượng thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản có nguồn gốc động vật nhập khẩu trước thông quan theo quy định pháp luật...

Nguồn: baochinhpvu.vn

CẤP XÃ VĂN CÀN TỔ CHỨC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Ông Thanh Văn Phúc - nguyên Thứ trưởng Bộ Nội vụ nhận xét, chính quyền đô thị có tính thống nhất cao trong chỉ đạo, chỉ huy công việc. Theo ông Thanh Văn Phúc, thực tế cho thấy không nên tổ chức một chính quyền đô thị với tầng tầng lớp lớp như hiện nay.

Ông Phúc cho rằng: “Chúng ta cần phân biệt ra khu vực nội thành và khu vực ngoại thành. Tôi có quan điểm, cả thành phố là một cấp chính quyền (có HĐND, UBND) và hai cấp hành chính ở nội thành. Cụ thể, ở nội thành cấp quận, phường không nên tổ chức HĐND, mà chỉ có ủy

ban hành chính hoặc cơ quan hành chính. Còn khu vực nông thôn hiện nay, với cấp huyện nên bỏ HĐND, nhưng cấp xã vẫn cần tổ chức HĐND. Bởi bản thân cấp huyện chỉ là cánh tay nối tiếp của thành phố. Còn mô hình làng xã thì rất bền vững, có truyền thống lịch sử nghìn đời. Phường hình thành cơ học chứ không phải hình thành nghìn đời nay như xã. Pháp ở đầu thế kỷ 20 đã làm một cuộc cách mạng, nhưng không thành công và buộc họ phải sử dụng mô hình chính quyền công chính cấp xã. Và họ sử dụng hiệu quả, bộ máy gọn nhẹ.

Chính quyền đô thị có tính thống nhất cao trong chỉ đạo, chỉ huy công việc, chứ không phải mỗi quận, phường có chính sách riêng. Hơn nữa, ở chính quyền đô thị cũng cho thấy sự nhanh nhẹn, quyết liệt trong chỉ đạo giải quyết những vấn đề mới phát sinh. Với những đặc thù đó, đòi hỏi chúng ta phải tổ chức bộ máy chính quyền đô thị theo hướng gọn nhẹ, thông suốt, cơ động, linh hoạt. Làm được như vậy, tính hiệu lực, hiệu quả của chính quyền đô thị mới đảm bảo”.

Nguồn: danviet.vn

HÀ NỘI: DÙNG HỆ THỐNG GIÁM ĐỊNH ĐIỆN TỬ NGĂN CHẶN TRỰC LỢI BẢO HIỂM Y TẾ

Nhằm kiểm soát hiệu quả quỹ khám chữa bệnh (KCB) bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm xã hội (BHXH) Hà Nội đã áp dụng “Hệ thống giám định” thanh quyết toán chi phí KCB bằng phương pháp điện tử với 94 cơ sở y tế KCB ban đầu.

Với phương pháp giám định trên, các chỉ định điều trị và chi phí KCB của người bệnh BHYT được cơ sở KCB chủ động gửi hoặc sử dụng phần mềm tự động mã hóa thông tin rồi chuyển lên cổng tiếp nhận của hệ thống.

Sau khi dữ liệu cập nhật, phần mềm giám định tự động kiểm tra các chi phí đề nghị thanh toán theo các quy tắc xây dựng dựa trên quy định pháp luật về KCB và thanh toán BHYT, cảnh báo các bất thường trong KCB BHYT, đánh giá sơ bộ được tính hợp lý của chỉ định điều trị.

Với phần mềm giám định điện tử, BHXH Hà Nội dễ dàng phát hiện các bất thường về tần suất KCB, chỉ định xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh từ các địa phương, các cơ sở KCB gia tăng chi phí đột biến, qua đó kịp thời xử lý các trường hợp lạm dụng, trực lợi. Việc giám định thanh toán chi phí KCB bằng điện tử giúp ngăn ngừa sai nhầm, trong quá trình thanh toán.

Tuy nhiên, Thành phố vẫn còn 103 cơ sở y tế chưa thực hiện được việc thanh quyết toán qua hệ thống giám định điện tử. Nguyên nhân là do các cơ sở này sử dụng nhiều phần mềm quản lý với các nền tảng kỹ thuật khác nhau, dẫn đến khó khăn cho việc kết nối. Ngoài ra, chất lượng dữ liệu do các cơ sở y tế gửi lên “Hệ thống giám định” còn rất nhiều sai sót, không được đồng bộ, chuẩn hóa theo quy định...

Bên cạnh đó, giữa cơ quan BHXH và các cơ sở y tế còn gặp một số vướng mắc trong việc thống nhất các dịch vụ, quy trình kỹ thuật, vật tư y tế nên chưa áp dụng được “Hệ thống giám định” thanh quyết toán chi phí KCB bằng phương pháp điện tử.

Nguồn: baochinhpvu.vn

HÀ NỘI: KHAI TRƯƠNG THÍ ĐIỂM MÔ HÌNH HƯỚNG DẪN, HỖ TRỢ DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN

Ngày 10/10, Sở Thông tin và Truyền thông (TT&TT) phối hợp với UBND huyện Gia Lâm, Bru điện thành phố Hà Nội tổ chức khai trương thí điểm mô hình hướng dẫn, hỗ trợ công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại điểm Bru điện - Văn hóa xã Trung Mậu.

Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của điểm Bru điện - Văn hóa xã (BĐVHX), đồng thời thực hiện chủ trương của TP về đẩy mạnh ứng dụng CNTT theo hướng tổng thể, đồng bộ, thống nhất trên toàn thành phố; tập trung triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phục vụ người dân, doanh nghiệp, Sở TT&TT TP. Hà Nội đã phối hợp UBND huyện Gia Lâm, Bru điện TP. Hà Nội đề xuất và được UBND thành phố chấp thuận triển khai thí điểm mô hình hướng dẫn, hỗ trợ công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại điểm BĐVHX xã Trung Mậu.

Ông Dư Văn Chính - Phó Giám đốc Sở TT&TT TP. Hà Nội cho biết, việc thí điểm mô hình hướng dẫn, hỗ trợ công dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại điểm BĐVHX Trung Mậu sẽ tạo điều kiện cho người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 không phải đến trụ sở UBND xã, góp phần nâng cao số lượng hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết. Điểm BĐVHX không chỉ là nơi cung cấp các dịch vụ bu chính, viễn thông truyền thống mà còn là nơi người dân có thể đọc báo điện tử, tra cứu thông tin miễn phí, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến; đồng thời là nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính do các cơ quan có thẩm quyền trên địa bàn TP giải quyết.

Thời gian thí điểm đến quý 4/2018, làm cơ sở báo cáo UBND thành phố triển khai nhân rộng mô hình,..

Nguồn: kinhtedothi.vn

HÀ NỘI: ĐỀ XUẤT LƯƠNG CÔNG CHỨC BẰNG 2,8 LẦN MỨC TRUNG BÌNH CẢ NƯỚC

Ngày 08/10, Thành ủy Hà Nội tổ chức Hội thảo lấy ý kiến các ban Đảng, các bộ, ngành, tổ chức chính trị xã hội về dự thảo đề án Chính quyền đô thị, trước khi đề án được hoàn thiện để báo cáo Bộ Chính trị vào tháng 12/2018.

Tại Hội thảo, đại diện các bộ, ngành góp ý nhiều vào nội dung phân cấp. Theo dự thảo đề án, để tăng tính chủ động, Hà Nội đề nghị được đẩy mạnh phân cấp, tăng thẩm quyền cho thành phố ở 7 lĩnh vực: quản lý quy hoạch, đầu tư, xây dựng, quản lý đất đai, tài chính - ngân sách, văn

hóa xã hội và tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức. Về mức độ, Hà Nội đề nghị “phân cấp ít nhất ở mức rộng hơn Nghị quyết 54 phân cấp cho TP. HCM”.

Thứ trưởng Bộ Tài chính Đỗ Hoàng Anh Tuấn thay mặt Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính, bày tỏ quan điểm nhất trí phải phân cấp để Hà Nội chủ động hơn về ngân sách, đầu tư. Đặc biệt, ông Tuấn nêu: “Theo Nghị quyết 27, Trung ương 7 thì các tỉnh điều tiết ngân sách về Trung ương và đảm bảo được nhiệm vụ tiền lương được tăng thu nhập cho cán bộ, công chức của mình thêm 0,8 lần nữa là 1,8. Nghị quyết 54 của Quốc hội cho TP. HCM không phải thêm 0,8 nữa thành 1,8, mà thêm 1,8 nữa là thành 2,8. Do vậy, chỗ này tôi đề nghị lãnh đạo thành phố cân nhắc (để xin cơ chế tương tự TP. HCM). Quan điểm của Bộ Tài chính khi bảo vệ Nghị quyết 54 trước Quốc hội là thấy mức lương 2,8 mới đảm bảo được động lực cho sự phát triển”. Bên cạnh đó, ông Tuấn cho rằng Hà Nội nên từ bỏ cơ chế BT; thay vì đổi đất lấy hạ tầng thì nên bỏ ngân sách giải phóng mặt bằng để đấu giá.

Việc không nên áp dụng một mô hình chính quyền đô thị cho toàn bộ Hà Nội, vì thành phố bao gồm cả nông thôn và đô thị; không nên bỏ HĐND cấp xã cũng được một số đại biểu tiếp tục khuyến nghị...

Nguồn: thanhnien.vn

HÀ NỘI: 100% QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ THỰC HIỆN ĐỐI THOẠI VỚI NHÂN DÂN

Thực hiện Quy chế tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân trên địa bàn thành phố Hà Nội, 100% quận, huyện, thị xã đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

Mặt trận các quận, huyện, thị xã đã phối hợp tổ chức 42 hội nghị định kỳ giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với trên 11.000 lượt nhân dân tham gia góp ý; tổ chức 30 hội nghị đột xuất với gần 3.600 lượt nhân dân tham gia góp ý kiến. Các xã, phường, thị trấn đã tổ chức 433 hội nghị đối thoại định kỳ, 173 hội nghị đối thoại đột xuất.

Kết quả đã có 95% các ý kiến của nhân dân được giải đáp, trả lời trực tiếp tại hội nghị, qua đó kịp thời giải quyết những vướng mắc, tạo sự đồng thuận của nhân dân.

Nguồn: daidoanket.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: CÔNG BỐ KIẾN TRÚC CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Ngày 09/10, UBND TP. Hồ Chí Minh tổ chức hội nghị công bố kiến trúc chính quyền điện tử Thành phố.

Kiến trúc chính quyền điện tử TP. Hồ Chí Minh là một kế hoạch tổng thể giúp định hướng triển khai một cách thống nhất và đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Nhà nước của thành phố. Kiến trúc này được xây dựng trên các công nghệ mới của cách mạng công nghiệp 4.0 như internet vạn vật (IoT), cơ sở dữ liệu lớn (big data), trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ chuỗi khối (blockchain), công nghệ trợ lý ảo, robot thông minh...

Với kiến trúc này, TP. Hồ Chí Minh đặt ra mục tiêu bảo đảm các kế hoạch đầu tư về công nghệ thông tin và truyền thông của các cơ quan chính quyền thành phố đạt được thành quả đề ra, đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân, doanh nghiệp, qua đó tránh lãng phí, trùng lắp, tiết kiệm ngân sách.

Theo bà Võ Thị Trung Trinh - Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông Hồ Chí Minh, hiện nay, ứng dụng công nghệ thông tin tại thành phố còn rời rạc, thiếu đồng bộ, tỉ lệ số hóa còn thấp, dịch vụ công trực tuyến thiếu thống nhất..., từ đó ảnh hưởng đến khả năng phục vụ dự báo, tổng hợp thông tin liên ngành, ra quyết định.

Bà Trinh cho biết, chiến lược của thành phố là nâng cao chất lượng và tốc độ tăng trưởng kinh tế, cải thiện năng lực cạnh tranh thông qua phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi lĩnh vực, hướng đến xây dựng chính quyền số phục vụ tốt nhất quá trình triển khai đô thị thông minh...

Nguồn: baochinhpvu.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: KIẾN NGHỊ GIẢM 2/3 THỦ TỤC CẤP PHÉP XÂY DỰNG

Theo thông tin từ Văn phòng UBND TP. Hồ Chí Minh, UBND TP. Hồ Chí Minh vừa kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng chấp thuận việc tiếp tục cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực cấp giấy phép xây dựng theo hướng giảm từ 3 thủ tục (thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công triển khai sau thiết kế cơ sở và cấp giấy phép xây dựng) xuống còn 1 thủ tục là cấp giấy phép xây dựng.

UBND TP. Hồ Chí Minh cũng kiến nghị Thủ tướng Chính phủ và Bộ Xây dựng cho phép áp dụng chính thức quy trình một cửa liên thông điện tử trong công tác cấp giấy phép xây dựng tại TP. Hồ Chí Minh đồng thời chấp thuận việc phân cấp cho một cơ quan nhà nước có thẩm

quyền thực hiện thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công và cấp giấy phép xây dựng.

Việc thí điểm thực hiện cơ chế một cửa liên thông điện tử trong công tác cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của Sở Xây dựng trong thời gian qua là khả thi, đem lại tính tiện ích cao cho doanh nghiệp.

Theo phân tích của Cục Hải quan TP. Hồ Chí Minh, chủ đầu tư được nộp hồ sơ cùng lúc ba thủ tục (thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công triển khai sau thiết kế cơ sở và cấp giấy phép xây dựng); rút ngắn thời gian nhận kết quả giải quyết của cả ba thủ tục từ 122 ngày xuống còn 42 ngày do các thủ tục được giải quyết tại một cơ quan nhà nước.

Nguồn: baohaiquan.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: RÚT NGẮN THỜI GIAN BỒI THƯỜNG MỘT DỰ ÁN CÒN 300 NGÀY

Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hồ Chí Minh vừa có báo cáo gửi UBND thành phố về tác động và hiệu quả của việc xây dựng cơ chế đặc thù rút ngắn thời gian các khâu trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Sở Sở Tài nguyên và Môi trường nhận định cơ chế, chính sách tại Quyết định 28 vừa được thành phố ban hành được điều chỉnh, bổ sung theo hướng có lợi hơn cho người dân. Đồng thời, cũng quy định chặt chẽ về trình tự, thủ tục nên “có cơ sở xác định những dự án này sẽ hoàn thành sớm việc chi trả bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thuận lợi hơn trong việc vận động người dân bàn giao mặt bằng”.

Theo Sở Tài nguyên và Môi trường, sau khi áp dụng các cơ chế đặc thù rút ngắn thời gian thực hiện các khâu bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thì thời gian để hoàn thành các công tác này ít nhất là 300 ngày kể từ ngày có thông báo thu hồi đất. Trong khi đó, theo cách làm thông thường thì phải mất từ một năm rưỡi đến hai năm mới xong bồi thường giải phóng mặt bằng một dự án. Tuy nhiên, với các dự án có diện tích thu hồi lớn, nhiều trường hợp bị thu hồi toàn bộ nhà ở, đất ở phải bố trí tái định cư hoặc không đủ điều kiện tái định cư mà không còn chỗ ở nào khác thì Sở cho hay cần rà soát, bổ sung chính sách hỗ trợ và xác định thời gian hợp lý để hoàn thành công tác bồi thường.

Theo ông Trần Minh Thơ, Trưởng phòng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, việc rút ngắn thời gian còn 300 ngày chỉ thực hiện được trong điều kiện thuận lợi, người dân đồng thuận cao và các quận, huyện thật sự quyết tâm.

Nguồn: plo.vn

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH: MỘT CÔNG CHỨC PHỤC VỤ TRÊN 1.000 NGƯỜI DÂN

Theo Văn phòng UBND TP. Hồ Chí Minh, để có bộ máy, nhân sự thực hiện nhiệm vụ chính trị và quản lý nhà nước theo yêu cầu, UBND TP. Hồ Chí Minh vừa kiến nghị Trung ương điều chỉnh một số quy định hiện hành về tổ chức các cơ quan chuyên môn phù hợp với tình hình thực tế tại thành phố.

Cụ thể, UBND TP. Hồ Chí Minh kiến nghị, sớm ban hành Nghị định thay thế Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 4/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 5/5/2014 về Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập...

Nhằm đảm bảo chất lượng phục vụ người dân trên địa bàn, UBND TP. Hồ Chí Minh cũng kiến nghị Trung ương giao biên chế công chức phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của thành phố.

Đồng thời, công nhận cán bộ, công chức phường - xã, thị trấn là công chức hành chính để thuận lợi hơn trong việc tuyển dụng, sử dụng, điều động, luân chuyển, bố trí; về lâu dài cần thống nhất một hệ thống quy định chung về cán bộ, công chức hành chính 4 cấp trên cả nước.

Ngoài ra, Chính phủ cần quy định tiêu chuẩn riêng cho đối tượng cán bộ chuyên trách và chế độ giải quyết trợ cấp thôi việc đối với cán bộ phường - xã, thị trấn; quy định về việc xử lý kỷ luật và hướng dẫn về quy trình, thành phần tham gia xử lý kỷ luật cán bộ phường - xã, thị trấn.

Bộ Nội vụ cũng cần nghiên cứu việc quy định các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại có đặc thù của từng vùng, miền và theo phân loại đô thị để phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương; quy định quy mô số hộ của thôn, tổ dân phố theo hướng có phân biệt đặc thù của từng vùng, miền hoặc giao HĐND cấp tỉnh quyết định.

Theo thống kê của UBND TP. HCM, hiện nay, khối lượng công việc đối với công chức hành chính đang bị quá tải. Nếu không tính khách vắng lai, một công chức phục vụ khoảng 690 người dân và nếu tính cả khách vắng lai, một công chức phục vụ khoảng 1.117 người dân trên địa bàn.

Nguồn: baohaiquan.vn

HẢI PHÒNG: THÍ ĐIỂM HỢP NHẤT CÁC CƠ QUAN CÓ NHIỆM VỤ TƯƠNG ĐỒNG Ở CẤP QUẬN, HUYỆN

Ngày 04/10, Thường trực Thành ủy Hải Phòng tổ chức Hội nghị triển khai các quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thí điểm hợp nhất các cơ quan có nhiệm vụ tương đồng ở cấp quận, huyện.

Theo đó, từ ngày 01/10, Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng phê duyệt thí điểm hợp nhất Văn phòng Quận ủy với Văn phòng HĐND và UBND quận Hồng Bàng thành Văn phòng quận Hồng Bàng.

Hợp nhất Văn phòng Huyện ủy với Văn phòng HĐND và UBND huyện An Dương thành Văn phòng huyện An Dương.

Hợp nhất Ban Tổ chức Huyện ủy với Phòng Nội vụ huyện Kiến Thụy thành Ban Tổ chức - Nội vụ huyện Kiến Thụy.

Hợp nhất cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Kiến Thụy với Thanh tra huyện Kiến Thụy thành Ủy ban Kiểm tra - Thanh tra huyện Kiến Thụy.

Các đơn vị hợp nhất sẽ chịu sự quản lý trực tiếp của các quận huyện đó, sử dụng một con dấu trong thực hiện nhiệm vụ.

Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng yêu cầu các huyện nghiêm túc thực hiện theo các đề án được phê duyệt, vừa làm vừa có sự điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế; chậm nhất đến ngày 10/10/2018 phải triển khai công bố các quyết định của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thí điểm hợp nhất các cơ quan có nhiệm vụ tương đồng ở cấp huyện tại địa phương mình; quán triệt cụ thể, sâu sắc đến cán bộ, công chức tại các đơn vị tiến hành hợp nhất; quan tâm đến tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị triển khai thí điểm, đặc biệt là những vấn đề khó khăn, vướng mắc đã đề cập đến trong các đề án. Các đơn vị thí điểm hợp nhất phải làm tốt công tác bố trí cán bộ sau hợp nhất với phương án tối ưu nhất, chỉ đạo xây dựng về chức năng, nhiệm vụ, quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, tổ chức hoạt động theo quy định chung; quan tâm thực hiện đầy đủ các chính sách đối với cán bộ; sau hợp nhất phải bảo đảm ổn định và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị được hợp nhất.

Nguồn: cpv.org.vn

BẮC NINH: SÁP NHẬP NHIỀU ĐƠN VỊ THÀNH TRUNG TÂM DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP

Từ ngày 01/10, các trạm chăn nuôi và thú y, trồng trọt và bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được sáp nhập thành Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trực thuộc UBND cấp huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 482/QĐ-UBND của UBND tỉnh Bắc Ninh.

Các bên tiến hành bàn giao nguyên trạng về tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản và các vấn đề khác có liên quan của những đơn vị ngành nông nghiệp cấp huyện về Trung tâm dịch vụ nông nghiệp các huyện, thị xã, thành phố.

Trung tâm đi vào hoạt động từ ngày 01/10/2018 và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Trạm chăn nuôi và thú y, Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật, Trạm khuyến nông.

Nguồn: baotintuc.vn

VĨNH PHÚC: THẮT HẦU BAO, TINH GỌN BỘ MÁY

Là một trong những tỉnh có “hầu bao rừng rinh”, với nguồn thu ngân sách hàng năm lên đến trên 30 nghìn tỷ đồng, Vĩnh Phúc gần như không chịu áp lực về chi phí nuôi bộ máy... Tuy nhiên, như Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy Hoàng Văn Toàn chia sẻ “việc cơ cấu lại tổ chức bộ máy không hẳn chỉ là vấn đề tiền, mà cái quan trọng hơn chính là làm sao để các cơ quan của Đảng và Nhà nước không còn trùng lặp nhiệm vụ, rõ trách nhiệm và phục vụ nhân dân, doanh nghiệp được tốt hơn”.

Ông Đỗ Ngọc Quang, Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy Vĩnh Phúc cho biết, kể từ ngày 01/9/2018, 6 văn phòng giúp việc của các cơ quan (Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra, Ban Tuyên giáo, Ban Dân vận, Ban Nội chính) đã về “một nhà” với tên gọi chung là Văn phòng Tỉnh ủy phục vụ các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy. Theo ông Quang, đây là những việc liên quan đến con người nên tâm tư, khó khăn là rất lớn. “Điều quan trọng nhất là khi thực hiện là làm sao phải bảo đảm được sự công khai, minh bạch”. Theo ông, với sự sáp nhập này, chỉ riêng khối văn phòng đã giảm được 14 trường hợp trong diện hợp đồng, vận động được 5 người nghỉ hưu trước thời hạn. Có những cán bộ gắn bó từ khi tái lập tỉnh Vĩnh Phúc đến nay đã hơn 20 năm cũng sẵn sàng về nghỉ trước tuổi.

Với quyết tâm trong việc thực hiện tinh giản tổ chức bộ máy, biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, kết quả của Vĩnh Phúc là rất khả quan: So với năm 2015, toàn tỉnh đã giảm được 169 đầu mối; tinh giản biên chế là 1.579 người, trong đó tinh giản

theo Nghị định 108 là 246 người, tinh giản theo Nghị quyết 31/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh là 312 người, cắt giảm chỉ tiêu khi thôi việc, nghỉ hưu là 1.021 người. Đặc biệt giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách so với năm 2015 là 10.704 người. Qua đó đã tiết kiệm được 185,2 tỷ đồng để tái đầu tư và nâng cao đời sống cho cán bộ.

Đặc biệt trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy của tỉnh đã mạnh dạn thí điểm một số nội dung mà Nghị quyết Trung ương 6 chưa đề cập đến như sáp nhập nhiều phòng chuyên môn của các sở, ban, ngành với nhau; sáp nhập Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện vào ban tuyên giáo huyện ủy (một số nơi sáp nhập thêm ban dân vận cấp huyện); sáp nhập phòng dân tộc, phòng y tế huyện vào văn phòng HĐND & UBND huyện; sáp nhập đài truyền thanh huyện vào trung tâm văn hóa thể thao huyện; sáp nhập các trường cao đẳng với nhau.

Nguồn: tienphong.vn

QUẢNG TRỊ: BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA PHẢI TẠM DỪNG BỔ NHIỆM, ĐIỀU ĐỘNG CÁN BỘ

Huyện ủy và UBND huyện Hướng Hóa (Quảng Trị) đã ban hành Thông báo kết luận và Quyết định bổ nhiệm, điều động, bổ nhiệm lại đối với 6 trường hợp giữ chức vụ trưởng, phó, giám đốc phòng ban cấp huyện từ 01/10/2018.

Ngay sau đó, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Quảng Trị ra văn bản chỉ đạo Ban Thường vụ Huyện ủy và UBND huyện Hướng Hóa tạm dừng việc bổ nhiệm, điều động nói trên.

Theo đó, Ban Thường vụ Huyện ủy Hướng Hóa và UBND huyện này phải tạm dừng việc điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, xét tặng các danh hiệu thi đua đối với những đảng viên đang được xem xét kiểm điểm trách nhiệm, thi hành kỷ luật.

Như báo chí đã đưa tin, Ủy ban Kiểm tra Trung ương kết luận: Bí thư Huyện ủy Hướng Hóa Hồ Thị Lệ Hà, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Hướng Hóa Võ Thanh (trước đó là Chủ tịch UBND huyện), Chủ tịch UBND huyện Hướng Hóa Đặng Trọng Văn đã có những "vi phạm nghiêm trọng" trong quá trình lãnh đạo, điều hành; đã vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ và quy chế làm việc; thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, chỉ đạo, thiếu kiểm tra, giám sát; để xảy ra nhiều vi phạm, khuyết điểm trong công tác cán bộ, trong quản lý, sử dụng đất đai, và trong thực hiện một số dự án, công trình gây thiệt hại ngân sách nhà nước...

Nguồn: laodong.vn

QUẢNG NGÃI: NHANH GỌN VÀ HIỆN ĐẠI TỪ MÔ HÌNH “MỘT CỬA”

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Ngãi bắt đầu đi vào hoạt động từ ngày 4/4/2018. Nhờ đó, quá trình giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được trung tâm kiểm soát ở hầu hết các khâu, từ tiếp nhận, luân chuyển, giải quyết, trả kết quả thông qua phần mềm một cửa điện tử, hệ thống tin nhắn SMS tự động, việc ứng dụng Zalo nhắn tin miễn phí qua nền tảng internet cũng được tích hợp vào phần mềm để người dân tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ.

Trung tâm Phục vụ hành chính công đi vào hoạt động, các sở, ngành ở tỉnh Quảng Ngãi đã nâng cao trách nhiệm, tích cực, chủ động hơn trong việc phối hợp giải quyết hồ sơ TTHC. Về cơ bản, hồ sơ TTHC được xử lý đúng quy trình, rất nhiều thủ tục được các cơ quan rút ngắn thời gian giải quyết, nâng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trước hạn đạt tỷ lệ khá cao (trên 95%).

Đến nay, trung tâm đã tiếp nhận và đưa hơn 900 TTHC của 8 sở, ngành vào xử lý, giải quyết. Sau 6 tháng đi vào hoạt động, Trung tâm đã tiếp nhận và đã giải quyết trên 7.000 hồ sơ; tỷ lệ hồ sơ trả kết quả giải quyết đúng hạn bình quân đạt trên 96%.

Theo ông Đoàn Dụng, Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi, hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công đã đem lại sự hài lòng rất cao cho người dân. Qua 6 tháng đi vào hoạt động, tỉnh chưa nhận được tin nhắn, thư hay những thông tin phản ánh sự không hài lòng của người dân và cả các tổ chức, doanh nghiệp về trung tâm. Sắp tới, sau khi địa điểm xây dựng trung tâm được hoàn thành, tỉnh Quảng Ngãi sẽ đưa vào tất cả các TTHC của 20 sở, ngành và các cấp tương đương về giải quyết tại trung tâm...

Nguồn: baotintuc.vn

QUẢNG NGÃI: VỤ CÁN BỘ SAI PHẠM VẪN ĐƯỢC THĂNG CHỨC - ĐÚNG LUẬT, ĐÚNG QUY ĐỊNH!

Ngày 10/10, ông Đoàn Dụng, Giám đốc Sở Nội vụ Quảng Ngãi, đã có cuộc trao đổi nhanh về việc bổ nhiệm một số lãnh đạo có liên quan đến sai phạm - Báo Người Lao Động phản ánh trong tin "Quảng Ngãi: Hàng loạt lãnh đạo sai phạm được điều chuyển giữ chức vụ cao hơn".

Theo ông Dụng, trong kỳ thi tuyển giáo viên năm 2017 - 2018, qua kiểm tra dù phát hiện sai phạm tại nhiều hội đồng thi như Bình Sơn, Lý Sơn, Đức Phổ... nhưng đây là sai phạm của

những người cấp dưới; còn chủ tịch các huyện với tư cách là chủ tịch hội đồng thi chỉ có trách nhiệm liên đới, sai phạm chưa đến mức phải kỷ luật.

"Người đứng đầu như chủ tịch UBND các huyện không tham gia trực tiếp vào việc chấm thi, không chỉ đạo việc làm sai đó nên dù có sai phạm trong kỳ thi vẫn chưa đến mức kỷ luật", ông Dụng nói.

Cũng theo ông Dụng, vì chưa đến mức xử lý kỷ luật nên việc điều động, bổ nhiệm 3 chủ tịch ở các huyện Đức Phổ, Bình Sơn, Lý Sơn đều làm theo đúng luật, đúng quy định. Việc điều động, bổ nhiệm này thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

Trong khi đó, ông Trần Em, Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ (được điều động giữ chức Phó trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy kể từ ngày 20-9) và ông Võ Đình Trà, Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn (được điều động giữ chức Giám đốc Sở Công Thương Quảng Ngãi kể từ ngày 1-10), đều cho biết việc điều động do cấp trên nên không có ý kiến và cả hai vị đều đã giao việc xử lý sai phạm trong kỳ thi tuyển giáo viên 2017 - 2018 lại cho các lãnh đạo huyện xử lý.

Về phía lãnh đạo Ban Tổ chức Tỉnh ủy Quảng Ngãi cũng cho biết sẽ có thông báo chính thức vụ việc bổ nhiệm các lãnh đạo giữ chức vụ cao hơn khi có liên quan đến sai phạm.

Nguồn: nld.com.vn

BÌNH ĐỊNH: GIẢM GẦN 4.700 NGƯỜI SAU KHI SẮP XẾP LẠI BỘ MÁY TỔ CHỨC

Đây là mục tiêu mà tỉnh Bình Định đặt ra nhằm cụ thể hóa các Nghị quyết của Trung ương về sắp xếp bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

Đến năm 2021, tỉnh Bình Định phấn đấu giảm khoảng 2.600 cán bộ công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị và hơn 2.100 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn.

Hiện nay, nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương ở tỉnh Bình Định đã và đang tiến hành sáp nhập, sắp xếp lại bộ máy tổ chức tinh gọn.

Tỉnh Bình Định phấn đấu đến năm 2021 sẽ giảm 10% số đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách. Theo đó, giảm khoảng 2.600 cán bộ, công chức, viên chức và hơn 2.100 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn. Đối với khối Đảng, cấp xã sẽ giảm từ 8 chức danh xuống còn 3 chức danh.

Quá trình sắp xếp ít nhiều ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Vì vậy, đòi hỏi các cấp ủy, tổ chức Đảng, nhất là người đứng đầu mỗi

cơ quan, đơn vị cần làm tốt công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện...

Nguồn: vov.vn

BÌNH THUẬN: QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND CẤP TỈNH, UBND CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

Vừa qua UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2639/QĐ-UBND Quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Thuận. UBND tỉnh giao Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc và hàng năm phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thẩm định, đánh giá, xếp loại chỉ số cải cách hành chính đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố hàng năm tổ chức thẩm định, đánh giá xếp loại chỉ số cải cách hành chính đối với UBND các xã, phường, thị trấn. Tại các phụ lục quy định về đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính, tỉnh chỉ rõ ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) đều có tổng thang điểm 100 điểm; trong đó, điểm đánh giá kết quả thực hiện là 75 điểm và điểm điều tra xã hội học là 25 điểm.

Bích Quý - Sở Nội vụ tỉnh Bình Thuận.

ĐẮK LẮK: TRÊN 300 CÁN BỘ CẤP PHÒNG ĐƯỢC BỔ NHIỆM KHI THIẾU ĐIỀU KIỆN

Vừa qua, UBND tỉnh Đắk Lắk vừa có báo cáo kết quả thực hiện chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ về công tác thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức cán bộ; tiếp nhận, xác minh các thông tin được phương tiện thông tin đại chúng và công dân phản ánh trong 6 tháng đầu năm 2018.

Qua đó, quá trình thanh tra, kiểm tra công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng trực thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố phát hiện hàng loạt trường hợp bổ nhiệm, bổ nhiệm lại còn thiếu điều kiện về lý luận chính trị, tin học, ngoại ngữ và quản lý nhà nước.

Theo UBND tỉnh Đắk Lắk có đến 95 trường hợp công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và 269 trường hợp cán bộ quản lý giáo dục được bổ nhiệm còn thiếu điều kiện nhưng vẫn được bổ nhiệm.

Để khắc phục, xử lý tình trạng trên, UBND tỉnh đề nghị thủ trưởng các đơn vị rút kinh nghiệm trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền. Thời điểm thanh tra, các trường hợp còn thiếu điều kiện đã được cử đi học để bổ sung...

Nguồn: dantri.com.vn

BÌNH DƯƠNG: ‘ĐỘT PHÁ’ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, THU HÚT ĐẦU TƯ

Tháng 9/2013, UBND tỉnh Bình Dương đã quyết định thành lập và ban hành Đề án tổ chức Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông cấp tỉnh tại Trung tâm hành chính Bình Dương. Theo đó, 100% công việc giải quyết TTHC của các sở, ngành được thực hiện ngay tầng 1 của trung tâm hành chính với tên gọi ban đầu là Khu hành chính mở. Tuy nhiên, sau một thời gian hoạt động, Khu hành chính mở cũng bộc lộ những bất cập, hạn chế trong việc điều hòa, phối hợp; thực hiện liên thông và việc quản lý thiết bị; thực hiện ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin (CNTT) trong tiếp nhận và giải quyết TTHC còn nhiều đơn vị chưa thống nhất, thiếu cơ quan chịu trách nhiệm chính để điều hành, quản lý, vận hành, kết nối.

Khắc phục những hạn chế bất cập và để tạo ra bước đột phá trong cải cách TTHC nhằm tạo ra một môi trường hành chính thông thoáng, chính quyền thân thiện, Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bình Dương đã chỉ đạo Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, học tập mô hình về cơ chế tổ chức, quản lý hoạt động của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả một số nước trên thế giới và tỉnh, thành trong nước nhằm nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, tăng cường ứng dụng CNTT, thực hiện mạnh mẽ cải cách TTHC. Từ đó, Trung tâm hành chính công tỉnh Bình Dương đã được thành lập cuối năm 2014 và chính thức đi vào hoạt động đầu năm 2015 có tư cách pháp nhân và sử dụng con dấu, tài khoản riêng.

Ông Trương Công Huy, Giám đốc trung tâm hành chính công Bình Dương cho biết qua 3 năm hoạt động (từ 2015-2018), tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn tăng và ổn định ở mức xấp xỉ 97% cho thấy các sở đã có sự quyết liệt trong giải quyết TTHC cũng như ứng dụng mạnh mẽ CNTT đã giúp cho việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả nhanh chóng, dễ dàng hơn.

Theo Sở Kế hoạch - Đầu tư Bình Dương, trong 9 tháng của năm 2018, tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần trên toàn tỉnh đạt 1,339 tỉ USD (đạt 95,64% so với chỉ tiêu năm 2018). Trong đó, có 35 dự án đăng ký mới với vốn đầu tư 649,5 triệu USD; 86 lượt dự án điều chỉnh vốn đầu tư tăng thêm 420,1 triệu USD và 96 lượt dự án đăng ký góp vốn, mua cổ phần theo Nghị định 118/2015/NĐ-CP với tổng giá trị góp vốn là 269,2 triệu USD. Có 28 quốc gia và vùng lãnh thổ đăng ký đầu tư tại Bình Dương. Trong đó, Hàn Quốc dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đăng ký 217,5 triệu USD. Đài Loan đứng vị trí thứ 2 với 189,5 triệu USD và Hà Lan đứng thứ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký 144,87 triệu USD. Trong số các dự án mới đầu tư vào Bình Dương năm 2018 có 2 dự án kinh doanh dịch vụ logistics, bất động sản công nghiệp do Tập đoàn Tài chính Warburg Pincus liên doanh với Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp - CTCP (Becamex IDC Corp.) đầu tư tại KCN Bàu Bàng và KCN Mỹ Phước 3 có tổng vốn đăng ký của 2 dự án là 135,2 triệu USD.

Hiện nay, Bình Dương đang chuẩn bị tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Đại hội đồng Hiệp hội đô thị khoa học thế giới (WTA) và Diễn đàn kinh tế châu Á - Horasis 2018, đồng thời triển khai đề án thành phố thông minh Bình Dương. Dịp này sẽ mở ra thêm nhiều cơ hội hợp tác, đầu tư cho Bình Dương cũng như việc đẩy mạnh cải cách TTHC tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Nguồn: thanhnien.vn

ĐỒNG NAI: NGƯỜI DÂN ĐÁNH GIÁ CÔNG CHỨC QUA ỨNG DỤNG TRỰC TUYẾN

Từ năm 2017, Đồng Nai, đã tích hợp Zalo cùng hệ thống Trung tâm hành chính công của tỉnh nhằm tạo thuận tiện cho người dân và doanh nghiệp.

Theo đó, khi đến nộp hồ sơ tại trung tâm hành chính công, người dân sẽ được nhận biên nhận điện tử ngay trên Zalo, hoặc quét mã QR được in trực tiếp trên giấy biên nhận để dễ dàng tra cứu tiến độ xử lý, kết quả hồ sơ ngay tại nhà; Cập nhật tin tức mới nhất về tình hình kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chính sách mới trên địa bàn tỉnh... Đặc biệt, ứng dụng này còn cho phép người dùng được chat trực tuyến với các chuyên viên đang giải quyết thủ tục hồ sơ để giải đáp các thắc mắc 24/7. Đối với những hồ sơ được giải quyết trước hạn, hay có gặp khúc mắc đều được nhanh chóng gửi thông tin về tài khoản Zalo của người làm thủ tục.

Bà Nguyễn Thị Thanh Thảo, Giám đốc Trung tâm Hành chính công tỉnh Đồng Nai cho biết, hiện nay, ứng dụng Zalo được sử dụng khá thường xuyên và có nhiều công cụ tiện lợi, như việc quét mã QR là một ví dụ. Giải pháp này không chỉ giúp người dân tiết kiệm công sức, hạn

ché việc đi lại, đồng thời còn giúp hạn chế các tồn tại của phương thức giải quyết thủ tục hành chính thủ công như trước kia. Bên cạnh đó, bộ máy nhà nước cũng được tinh gọn hơn, địa phương giảm bớt nhân lực và chi phí, người dân có thể trực tiếp tham gia giám sát và đánh giá quá trình giải quyết các thủ tục hành chính. Sau hơn 1 năm đưa vào sử dụng, có trên 98% người dùng tỏ ra hài lòng với dịch vụ công trực tuyến này.

“Việc phiền hà, rắc rối, thậm chí là sách nhiễu khi giải quyết các thủ tục hành chính là điều có thật tại nhiều địa phương. Tuy nhiên, chúng tôi cho rằng, khi tích hợp CNTT sẽ phần nào hạn chế và khắc phục được những điểm yếu này. Sau mỗi lần thực hiện dịch vụ, đều có phần đánh giá của người dùng về mức độ hài lòng, từ đó, chúng tôi có thể biết được năng lực và thái độ của các công chức ở từng bộ phận. Khi giải quyết công việc trên phần mềm, ở tất cả các khâu đều có lưu lại truy vết, thông qua đó, các cấp quản lý có thể biết được nhân viên có hoàn thành công việc đúng thời hạn hay không. Chúng tôi cũng lấy đây là căn cứ để đánh giá công chức theo từng tháng, từng quý và từng năm. Thậm chí có thể chuyển đổi vị trí công tác nếu thấy không hoàn thành nhiệm vụ, từ đó đảm bảo tính minh bạch và thuận tiện cho người dân”, bà Thảo chỉ rõ.

Hiện nay, ứng dụng Zalo vào cải cách hành chính đang được triển khai ở trên 30 tỉnh thành cả nước, trong đó có Đà Nẵng, Đồng Nai, Bình Thuận, An Giang, Tiền Giang, Bắc Ninh, Hà Tĩnh, Thái Bình, Quảng Ngãi, Đồng Tháp, Đắk Nông đã chính thức đi vào hoạt động. Chỉ trong thời gian ngắn, mô hình này đã và đang chứng tỏ được hiệu quả thiết thực, phù hợp với xu thế phát triển của cách mạng 4.0./.

Nguồn: vov.vn

MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LUẬT TỔ CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2015

Qua hai năm triển khai Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, cho thấy bước đầu Luật đã phát huy hiệu quả tích cực trong thực tiễn. Tuy nhiên, việc thi hành Luật cũng đặt ra một số vấn đề cả về lý luận và thực tiễn cần được tiếp thu, nghiên cứu, tạo động lực quan trọng để tinh gọn bộ máy, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản trị địa phương và thúc đẩy sự phát triển.

Kỳ họp thứ IX, Quốc hội khóa XIII đã thông qua Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, thay thế cho Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003. Việc ban hành Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 không chỉ nhằm khắc phục những bất cập của Luật năm 2003, mà còn thể chế hóa những quy định mới của Hiến pháp năm 2013 và chủ trương, chính sách của Đảng về đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương, nâng cao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền.

Qua hai năm triển khai thực hiện, bước đầu cho thấy Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đã phát huy hiệu quả tích cực trong thực tiễn, nâng cao được vị thế, trách nhiệm của chính quyền địa phương đặc biệt của Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Bộ máy chính quyền các cấp ở đô thị, nông thôn có đổi mới trên cơ sở phân biệt rõ ràng hơn chức năng, nhiệm vụ của chính quyền nông thôn, đô thị và hải đảo. Nguyên tắc phân quyền, phân cấp được quy định theo Hiến pháp và Luật tổ chức chính quyền địa phương tạo hiệu ứng tích cực đối với việc xây dựng và ban hành các luật chuyên ngành liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn của mỗi cấp chính quyền.

Tuy nhiên, thực tiễn thi hành Luật tổ chức chính quyền địa phương trong hai năm qua cũng đang đặt ra một số vấn đề về lý luận và thực tiễn cần được tiếp thu, nghiên cứu.

1. Vấn đề lý luận liên quan đến khái niệm “cấp chính quyền địa phương” trong quy định của Hiến pháp năm 2013

Điều 111, Hiến pháp 2013 quy định:

1. Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do luật định.

Quan điểm lý luận về quy định nêu trên của Hiến pháp năm 2013 vẫn còn nhiều ý kiến khác nhau, không chỉ trong quá trình chuẩn bị dự thảo, thảo luận và thông qua Luật tổ chức chính quyền

địa phương năm 2015 mà ngay cả sau khi Luật có hiệu lực thi hành. Đặc biệt, trong quá trình xây dựng dự án luật về đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, vấn đề này lại được đặt ra và thảo luận. Có thể phân loại thành 2 nhóm ý kiến sau:

Nhóm ý kiến thứ nhất cho rằng, không có sự khác biệt giữa khái niệm chính quyền địa phương và khái niệm cấp chính quyền. Do vậy, mọi đơn vị hành chính lãnh thổ theo quy định của Điều 111 Hiến pháp đều phải tổ chức chính quyền bao gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Cơ sở lý luận của quan điểm này xuất phát từ quan niệm, ở đâu có thực thi quyền lực nhà nước thì ở đó phải có tổ chức giám sát quyền lực nhà nước. Từ đó suy rộng ra là ở đâu có tổ chức Ủy ban nhân dân để thực thi quyền lực nhà nước (quản lý nhà nước) thì ở đó phải có Hội đồng nhân dân để có cơ chế giám sát tương ứng, đồng cấp đối với hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương, đảm bảo bản chất dân chủ của chính quyền nhân dân. Nếu chỉ tổ chức chính quyền địa phương với đầy đủ cấu trúc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ở một số đơn vị hành chính (một cấp chính quyền), còn một số đơn vị hành chính chỉ tổ chức cơ quan hành chính, không tổ chức Hội đồng nhân dân sẽ không đảm bảo sự giám sát quyền lực nhà nước, ảnh hưởng đến quyền làm chủ của nhân dân thông qua người đại diện ở một cấp chính quyền tương ứng.

Dự thảo Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 được hoàn thiện theo nhóm quan điểm này. Theo đó, cấp chính quyền địa phương gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức ở tất cả các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Nhóm ý kiến thứ hai cho rằng: cần phải phân biệt khái niệm chính quyền địa phương với cấp chính quyền, đây là hai khái niệm khác nhau, mặc dù quan hệ mật thiết với nhau. Chính quyền địa phương được tổ chức ở mọi đơn vị hành chính một cách đa dạng, phong phú, linh hoạt, phụ thuộc vào tính chất, đặc điểm và nhu cầu quản trị đối với từng đơn vị hành chính lãnh thổ, phù hợp với tính chất của nông thôn, đô thị, hải đảo. Theo đó, không nhất thiết ở mọi đơn vị hành chính lãnh thổ đều phải có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Như vậy, sẽ có những đơn vị hành chính lãnh thổ không cần thiết tổ chức thành một cấp chính quyền, mà chỉ cần tổ chức cơ quan quản lý hành chính dưới những hình thức thích hợp để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn. Chỉ những đơn vị hành chính lãnh thổ có đủ các điều kiện tự nhiên, dân cư, cấu trúc kinh tế - xã hội có thể thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm để tiến tới chế độ tự quản mới cần thiết tổ chức cấp chính quyền với cấu trúc Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân.

Nhóm ý kiến này dựa trên các lập luận sau:

- Cấp chính quyền là một khái niệm mới được đưa vào Điều 111 Hiến pháp năm 2013 nhằm tạo cơ sở hiến định để đổi mới mô hình tổ chức chính quyền địa phương theo quan điểm của Đại hội Đảng lần thứ XI về đa dạng hóa mô hình tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Do đó, trong Hiến pháp năm 2013 đã không định

nghĩa khái niệm chính quyền địa phương mà chỉ định nghĩa “cấp chính quyền địa phương” như khoản 2, Điều 111 Hiến pháp.

- Việc không tổ chức cấp chính quyền đầy đủ tại tất cả các đơn vị hành chính lãnh thổ mở ra khả năng đa dạng hóa mô hình tổ chức chính quyền địa phương một cách cơ bản và thực chất hơn, cụ thể hóa quan điểm của Đảng trong các Văn kiện Đại hội XI, XII, Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về đa dạng hóa tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với các đặc điểm đô thị, nông thôn, hải đảo. Theo đó, mô hình tổ chức chính quyền đô thị sẽ cơ bản khác với mô hình tổ chức chính quyền nông thôn trên cả các phương diện cấu trúc tổ chức, chức năng, thẩm quyền.

- Đa dạng hóa mô hình tổ chức chính quyền địa phương theo hướng chỉ tổ chức một cấp chính quyền đô thị, hay hai cấp chính quyền tại khu vực nông thôn sẽ là một yếu tố quan trọng để cải cách bộ máy nhà nước tại các địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu quả, giảm kinh phí hoạt động, tinh giảm được biên chế(1) cán bộ, công chức tại các địa phương.

- Việc không tổ chức Hội đồng nhân dân ở một số đơn vị hành chính lãnh thổ, tinh giảm đi một cơ quan giám sát quyền lực cùng cấp không vì thế mà giảm khả năng và hiệu quả giám sát quyền lực. Bởi lẽ, thiếu sự giám sát của Hội đồng nhân dân đối với Ủy ban nhân dân cùng cấp không đồng nghĩa với việc Ủy ban nhân dân cấp đó nằm ngoài sự kiểm soát hoặc làm suy yếu quyền làm chủ của người dân. Thực tiễn triển khai thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường tại một số địa phương theo Nghị quyết số 26/2008/QH12 cho thấy, tại các quận, huyện, phường thuộc diện thí điểm, kinh tế phát triển, xã hội ổn định, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, quyền làm chủ của nhân dân được đảm bảo; bộ máy tinh gọn, kinh phí hoạt động giảm, trách nhiệm giám sát của các tổ chức hữu quan được đề cao và tăng cường...

Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 đánh dấu một bước đổi mới, nhưng vẫn chưa tạo được đột phá trong mô hình tổ chức chính quyền địa phương. Mặc dù đã có một số khác biệt trong các quy định về tổ chức, nhiệm vụ, thẩm quyền của chính quyền ở đô thị, nông thôn, nhưng các quy định này chưa đủ để tạo nên sự thay đổi cần thiết trong cấu trúc mô hình chính quyền để có thể đáp ứng được những đặc điểm, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại đô thị và nông thôn, đặc biệt là trong giai đoạn các đô thị đang gia tăng sự phát triển cả về số lượng và quy mô.

Thực tiễn đang đặt ra yêu cầu cần tiếp tục đổi mới, cải cách bộ máy chính quyền địa phương không chỉ để tinh gọn bộ máy, tiết kiệm ngân sách mà chủ yếu là nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của từng địa phương. Với tinh thần đó, cần tiếp tục có nghiên cứu thấu đáo hơn quy định của Hiến pháp năm 2013 để quán triệt tinh thần đổi mới, cải cách, thống nhất cách hiểu về mô hình chính quyền và nếu cần thiết, có thể kiến nghị Ủy ban thường vụ Quốc hội thực hiện quyền giải thích chính thức về điểm này, tạo cơ sở hiến định cho cải cách mô hình chính quyền địa phương ở nước ta giai đoạn tới.

2. Đa dạng hóa mô hình tổ chức chính quyền địa phương

Mỗi loại đơn vị hành chính có vị trí, tính chất khác nhau, ngay cả những đơn vị hành chính có cùng tên gọi nhưng vẫn có sự khác nhau trên nhiều phương diện, từ yếu tố địa lý - tự nhiên, tính chất và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa đến cơ cấu dân cư, tâm lý xã hội và truyền thống văn hóa, lịch sử. Điều này đòi hỏi các đơn vị hành chính phải được tổ chức và quản lý phù hợp với các điều kiện đặc thù của mình. Có như vậy mới thật sự phát huy được thế mạnh của từng đơn vị hành chính, giải phóng được tiềm năng kinh tế - xã hội và giữ gìn, phát huy văn hóa truyền thống, đồng thời khắc phục được những điểm yếu của từng vùng để thúc đẩy sự phát triển.

Quan điểm về sự đa dạng hóa mô hình tổ chức chính quyền địa phương đòi hỏi phải phân biệt các loại hình tổ chức của chính quyền địa phương để xác định trách nhiệm, thẩm quyền và chức năng của các cấp, các mô hình chính quyền địa phương. Sự khác nhau giữa mô hình chính quyền địa phương ở đô thị và ở nông thôn tất nhiên dẫn đến các quy định khác nhau về việc xác định nhiệm vụ, chức năng và thẩm quyền, hình thức và phương thức tổ chức thực hiện thẩm quyền. Dù mô hình tổ chức chính quyền đã được quy định trong Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, nhưng về phương diện khoa học, cần tiếp tục nghiên cứu đề xuất các phương án để tham khảo, vận dụng khi điều kiện cho phép.

2.1. Đối với khu vực nông thôn

Đối với các vùng lãnh thổ nông thôn, mô hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương phải đảm bảo tính đa dạng của các cơ cấu lãnh thổ, qua đó bảo đảm sự tự chủ của các đơn vị hành chính. Tính chất và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa cũng như các mối liên hệ về dân cư đòi hỏi chính quyền tại các vùng nông thôn phải được tổ chức ở các cấp độ khác nhau trong ý nghĩa là một cấu trúc quyền lực vừa có tính hoàn chỉnh vừa có tính độc lập. Tuy nhiên, tính đầy đủ và độc lập của chính quyền địa phương các cấp ở vùng nông thôn còn xuất phát từ thực tế tồn tại các ranh giới phân định có tính lịch sử - tự nhiên giữa các vùng lãnh thổ và các ranh giới phân định lãnh thổ không mang tính lịch sử - tự nhiên (các cấu trúc lãnh thổ có tính lịch sử - tự nhiên như các tổ chức làng, xã và các cấu trúc không mang tính lịch sử - tự nhiên và có thể thay đổi theo các mục tiêu khác nhau như cấp huyện, cấp tỉnh).

Trong những năm qua, khi thực hiện đường lối đổi mới, để đảm bảo vai trò quản lý nhà nước trong điều kiện cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp chính quyền địa phương từng bước được điều chỉnh. Trong thời kỳ bao cấp trước đây, cấp huyện được xác định là pháo đài, là một cấp kinh tế, kế hoạch và ngân sách hoàn chỉnh, điều hành và quản lý trực tiếp các hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Hiện nay, các đơn vị hành chính tỉnh, huyện, xã đã được điều chỉnh, phù hợp với trình độ đội ngũ cán bộ, công chức. Cơ chế quản lý kinh tế - xã hội được đổi mới theo hướng phân cấp mạnh cho chính quyền địa phương, chính quyền các cấp giảm dần sự can thiệp vào sản xuất, kinh doanh của nhân dân, doanh nghiệp,

tập trung vào thực hiện tốt hơn nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn. Đối với các đơn vị hành chính ở địa bàn nông thôn hiện có:

- Tỉnh được xem là cấp cao nhất trong hệ thống cơ cấu chính quyền địa phương, là khâu trực tiếp quan hệ và chịu sự chỉ đạo của chính quyền trung ương. Vì vậy, tỉnh là một cấp chính quyền có địa vị pháp lý quan trọng. Trong xu hướng trung ương phân cấp mạnh cho địa phương thì vai trò của chính quyền cấp tỉnh ngày nay càng được tăng cường, quyết định những vấn đề quan trọng của địa phương. Chính tầm quan trọng như vậy đòi hỏi ở đơn vị hành chính này phải có một mô hình tổ chức thích hợp với đầy đủ thẩm quyền và khả năng; đảm bảo thi hành luật pháp và kỷ cương, đồng thời đảm bảo tôn trọng ý chí, nguyện vọng và lợi ích của các cộng đồng dân cư trong một phạm vi rộng lớn. Để đảm bảo những quyết định của chính quyền cấp tỉnh thể hiện được ý chí, nguyện vọng của nhân dân, tổ chức chính quyền cần thiết phải có cơ quan đại diện là Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính là Ủy ban nhân dân.

- Huyện là cấp chính quyền trung gian, là cầu nối giữa chính quyền cấp tỉnh và cấp xã. Những vấn đề quan trọng, chi phối sự phát triển của cả tỉnh thì do chính quyền tỉnh quyết định, những vấn đề cụ thể ở cơ sở gắn liền với đời sống của người dân và cộng đồng dân cư được xem xét, giải quyết thông qua các quyết định của chính quyền xã. Chính quyền huyện chủ yếu tổ chức thực hiện các quyết định của cấp trên và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của chính quyền xã. Tuy hiện tại có thể tiếp tục duy trì huyện như một cấp chính quyền đầy đủ, nhưng về lâu dài cùng với quá trình cơ cấu lại quy mô của các đơn vị hành chính cấp cơ sở ở nông thôn thì huyện nên được xác định theo hướng là cấp hành chính trung gian (đơn vị lãnh thổ nhân tạo). Theo đó, tại đơn vị hành chính này, chỉ tổ chức cơ quan hành chính để thực hiện các nhiệm vụ quản lý của chính quyền cấp tỉnh (phù hợp với yêu cầu quản lý, cung cấp dịch vụ công) mà không tổ chức Hội đồng nhân dân. Đây cũng là vấn đề rút ra từ Sắc lệnh số 63/SL mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký.

- Xã là cấp chính quyền cơ sở, là đơn vị hành chính lãnh thổ tự nhiên, có đặc trưng về sự gắn bó chặt chẽ của cộng đồng dân cư dựa trên cơ sở phong tục tập quán riêng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tương đối độc lập, là nơi thể hiện tính tự quản rõ rệt. Chính quyền cấp xã có vị trí rất quan trọng trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội ở nước ta. Là một cấp chính quyền gắn bó mật thiết với nhân dân, đại diện trực tiếp cho ý chí, nguyện vọng và lợi ích của nhân dân, đồng thời là nơi trực tiếp tổ chức các hoạt động quản lý, điều hành các công việc hành chính cơ sở, trực tiếp tổ chức việc thi hành pháp luật. Do vậy, chính quyền cấp xã cần thiết phải có cơ quan đại diện là Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính là Ủy ban nhân dân.

2.2. Đối với khu vực đô thị

Sự khác biệt giữa đô thị và nông thôn đòi hỏi phải có cách thức tổ chức thực thi quyền lực và quản lý một cách khác nhau. Tính chất liên thông của sự phát triển kinh tế - xã hội, tính đa dạng trong kết cấu dân cư và vai trò là các trung tâm phát triển kinh tế - xã hội ở các cấp độ khác nhau đòi

hỏi một mô hình tổ chức bộ máy chính quyền đô thị có tính tập trung cao, đảm bảo khả năng xử lý tình huống trong mọi cấu trúc lãnh thổ trong thành phố khi có nhu cầu phát sinh. Do vậy, trong cấu trúc mô hình của chính quyền đô thị không cần thiết tạo lập các cơ cấu chính quyền có tính trung gian, có nguy cơ làm giảm khả năng điều hành của chính quyền thành phố. Với cách tiếp cận như vậy, các thành phố cần hướng tới một mô hình tổ chức thống nhất - chính quyền một cấp.

Đô thị ở nước ta có những đặc điểm về lãnh thổ, dân cư và phát triển kinh tế - xã hội khác với khu vực nông thôn ở những điểm cơ bản sau: 1) Hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội là một chỉnh thể liên hoàn, gắn kết với nhau trên phạm vi toàn đô thị, không thể chia cắt theo địa bàn; các công trình kinh tế, văn hóa, xã hội chỉ có thể được xây dựng theo quy hoạch chung của đô thị; 2) Dân cư đô thị là khá đa dạng, không phân thành các khối riêng rẽ, các nhu cầu về kinh tế, không phụ thuộc vào địa bàn cư trú, người dân có thể sống ở địa bàn này nhưng làm việc tại địa bàn khác, việc phân chia địa giới hành chính trong đô thị không có nhiều ý nghĩa đối với người dân và đối với công tác quản lý. Tuy vậy, kết quả của việc không phân định rõ ràng tính chất nông thôn và đô thị của các đơn vị hành chính, đặc biệt là ở cấp tỉnh cùng quá trình đô thị hóa mạnh mẽ trong thời gian qua là do có những đơn vị gọi là thành phố, nhưng cơ cấu kinh tế - xã hội và đặc điểm tự nhiên vẫn thể hiện tính chất của địa bàn nông thôn. Hoặc có những đô thị trực thuộc Trung ương, nhưng tỉ lệ địa bàn nông thôn trực thuộc lại lấn át cả phần đô thị (ví dụ thành phố Hà Nội sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, sáp nhập thêm tỉnh Hà Tây năm 2008)(2).

Với những đặc trưng như vậy, quản lý nhà nước ở đô thị vừa phải bảo đảm tập trung, thống nhất, điều hành một cách nhanh chóng, xuyên suốt nhưng cần tính đến những đặc thù kết hợp của việc quản lý cả địa bàn đô thị và nông thôn trực thuộc. Điều đó có nghĩa là các đô thị theo đúng nghĩa chỉ nên tổ chức chính quyền ở cấp thành phố, thị xã gồm Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Các đơn vị hành chính khu vực nội thành, nội thị chỉ nên xác định là các đơn vị hành chính - lãnh thổ nhân tạo được tổ chức để phục vụ cho yêu cầu quản lý, cung cấp dịch vụ công cho người dân. Ở các đơn vị hành chính này, chỉ nên tổ chức cơ quan hành chính với tính chất là cánh tay nối dài của cơ quan hành chính nhà nước cấp trên để bảo đảm các mệnh lệnh hành chính được thực hiện thống nhất. Tuy nhiên, đối với các đô thị lớn, diện tích rộng, tập trung nhiều dân cư (ví dụ như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh), bên cạnh cấp chính quyền ở thành phố trực thuộc Trung ương, có thể xác định thêm các đô thị lõi, đô thị vệ tinh và xác định đây cũng là một cấp chính quyền đô thị đầy đủ (có cả Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân). Cụ thể như sau:

- Thành phố trực thuộc Trung ương có tính chất là một đô thị lớn, các vấn đề quy hoạch phát triển, kết cấu hạ tầng, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đều phải được quyết định ở cấp thành phố. Để đảm bảo những quyết định này thể hiện được ý chí, nguyện vọng của nhân dân, chính quyền địa phương ở thành phố trực thuộc Trung ương phải có cơ quan đại diện là Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính là Ủy ban nhân dân.

- Thành phố thuộc tỉnh, thị xã và thành phố trực thuộc Trung ương là đơn vị hành chính tương đương với huyện. Tuy nhiên, với đặc điểm là đơn vị hành chính đô thị hoàn chỉnh, chính quyền thành phố, thị xã phải quyết định những vấn đề quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch đô thị, kết cấu hạ tầng của cả khu vực đô thị. Để bảo đảm những quyết định này thể hiện được ý chí, nguyện vọng của người dân, chính quyền địa phương ở thành phố thuộc tỉnh, thị xã và thành phố trực thuộc Trung ương phải có cơ quan đại diện là Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính là Ủy ban nhân dân.

- Đối với thành phố trực thuộc Trung ương, các quận nội thành là các đơn vị hành chính đặc thù liên thông, do vậy không nhất thiết phải tổ chức một cấp chính quyền, mà cần tổ chức mô hình cơ quan hành chính phù hợp để thực hiện sự phân cấp quản lý của chính quyền thành phố trực thuộc Trung ương.

- Phường là đơn vị hành chính tương đương với xã, thị trấn. Tuy nhiên, nếu xã là đơn vị cơ sở, có đặc trưng gắn bó chặt chẽ của cộng đồng dân cư dựa trên cơ sở phong tục, tập quán riêng, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tương đối độc lập, hoặc thị trấn là đơn vị hành chính đô thị hoàn chỉnh thì phường là một bộ phận bên trong (khu vực nội thành, nội thị) của thành phố, thị xã. Vị trí, tính chất của phường không cho phép chính quyền ở đây có thể quyết định những vấn đề của mình một cách độc lập. Việc duy trì Hội đồng nhân dân ở phường với những quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn như hiện nay là không còn phù hợp. Vì vậy, ở phường chỉ nên tổ chức cơ quan hành chính mà không nên tổ chức Hội đồng nhân dân.

- Thị trấn là đơn vị hành chính tương đương xã, phường. Tuy nhiên, thị trấn vừa có tính chất của một đơn vị hành chính đô thị hoàn chỉnh, lại vừa có tính chất của đơn vị hành chính cơ sở nên chính quyền địa phương ở thị trấn phải có cơ quan đại diện là Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính là Ủy ban nhân dân.

3. Sắp xếp lại đơn vị hành chính lãnh thổ phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới

Hiến pháp năm 2013 đã quy định rõ các loại đơn vị hành chính nhưng chưa xác định rõ vị trí, tính chất và vai trò của từng loại đơn vị hành chính. Đây là vấn đề rất quan trọng, có ý nghĩa quyết định trong việc tổ chức hợp lý các cấp chính quyền địa phương. Thực tế cho thấy, do không xác định rõ vị trí, tính chất của các loại đơn vị hành chính nên dẫn đến tình trạng khi thì ồ ạt sáp nhập tỉnh (năm 1980 cả nước có 36 tỉnh, 3 thành phố trực thuộc Trung ương và đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo), nhưng sau đó lại lần lượt chia, tách tỉnh. Hoặc do việc xác định không đúng vị trí, vai trò của đơn vị hành chính huyện nên cuối những năm 1970, chúng ta đã ban hành một loạt các chủ trương về xây dựng và tăng cường cấp huyện, coi huyện là một địa bàn chiến lược; trong khi đó, đơn vị hành chính này một thời gian dài chỉ là “cấp trung gian”. Chính vì không xác định đúng vị trí, vai trò của các đơn vị hành chính nên không giải quyết được vấn đề tổ chức mấy cấp chính quyền ở tỉnh, mấy cấp ở

thành phố, cấp nào có cả Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và đơn vị hành chính nào chỉ có Ủy ban nhân dân mà không tổ chức Hội đồng nhân dân.

Bên cạnh đó, trong thời gian qua, số lượng các đơn vị hành chính ở nước ta đã tăng lên quá nhiều, đặc biệt là ở cấp huyện và xã(3). Điều này dẫn đến bộ máy hành chính ngày càng cồng kềnh, chi phí tốn kém trong khi hiệu quả quản lý cũng như lợi ích mang lại cho người dân không tương xứng. Do đó, bên cạnh việc xác định rõ vị trí, tính chất và vai trò của từng loại đơn vị hành chính, phân cấp, điều chỉnh nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền ở từng loại đơn vị hành chính, từng cấp chính quyền ở từng loại đơn vị hành chính cần có kế hoạch sắp xếp, cơ cấu lại về mặt quy mô của các đơn vị hành chính theo hướng giảm bớt về số lượng đơn vị, mở rộng quy mô về diện tích, dân số của từng đơn vị, đặc biệt là với các đơn vị hành chính cấp cơ sở.

Triển khai Nghị quyết số 39 - NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Ủy ban thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính, theo đó đã quy định chặt chẽ các điều kiện, tiêu chí thành lập, giải thể, sáp nhập đơn vị hành chính các cấp theo hướng hạn chế gia tăng số lượng các đơn vị hành chính, khuyến khích sáp nhập theo tinh thần khoản 1 Điều 128 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015. Tính đến cuối tháng 12/2016, cả nước có 63 đơn vị hành chính cấp tỉnh (58 tỉnh và 5 thành phố trực thuộc Trung ương), 713 đơn vị hành chính cấp huyện (546 huyện, 49 quận, 51 thị xã và 67 thành phố thuộc tỉnh), 11.162 đơn vị hành chính cấp xã (8.778 xã, 1.581 phường và 603 thị trấn). Đây là số lượng đơn vị hành chính khá lớn, đang đặt ra không ít vấn đề về sự tương thích với các yêu cầu phát triển của nền kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền, hội nhập quốc tế, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh gọn biên chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương trong những giai đoạn phát triển tiếp theo.

Sự phát triển của kinh tế thị trường, nhà nước pháp quyền và cộng đồng xã hội đòi hỏi một không gian kinh tế - xã hội, không gian pháp lý thống nhất trên toàn quốc. Yêu cầu về sự thống nhất, đồng bộ và thông suốt về không gian kinh tế, xã hội và pháp lý cho sự phát triển đòi hỏi không chỉ giảm các cấu trúc tổ chức trung gian, mà còn phải mở rộng không gian địa lý và pháp lý đối với các đơn vị hành chính. Điều này đặt ra yêu cầu phải tiếp tục nghiên cứu để hoàn thiện các điều kiện, tiêu chí thành lập các đơn vị hành chính theo hướng khuyến khích sáp nhập. Trước mắt, cần tập trung thực hiện nghiêm túc, nhất quán tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII “về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Theo đó, từng bước sắp xếp, kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật. Khuyến khích sáp nhập, tăng quy mô các đơn vị hành chính các cấp ở những nơi có đủ điều kiện để nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng cường nguồn lực của địa phương(4).

Trong tương lai, cần tính đến việc nghiên cứu giảm mạnh số lượng các đơn vị hành chính không chỉ ở cấp xã, cấp huyện mà còn đối với cấp tỉnh. Giảm số lượng đơn vị hành chính tạo sự đồng bộ với tinh gọn tổ chức các cấp hành chính trung gian sẽ là động lực quan trọng để tinh gọn bộ máy, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản trị địa phương, thúc đẩy sự phát triển./

Ghi chú:

(1) Xem: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb CTQG, H.2011.

(2) Sau điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội có 334.470,02 ha diện tích tự nhiên (bằng khoảng 3,6 lần so với trước khi điều chỉnh), 29 đơn vị hành chính cấp huyện (gồm 10 quận, 18 huyện, 01 thị xã) và 577 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 401 xã, 154 phường, 22 thị trấn) (Nguồn: Báo cáo số 505/BC-CP ngày 24/11/2014 của Chính phủ về kết quả thực hiện Nghị quyết số 15/2008/QH12 ngày 29/5/2008 của Quốc hội khóa XII về việc điều chỉnh địa giới hành chính thành phố Hà Nội và một số tỉnh liên quan).

(3) Năm 1976, nước ta có 38 đơn vị hành chính cấp tỉnh, gồm 35 tỉnh và 3 thành phố trực thuộc Trung ương. Đến tháng 6/2013, Việt Nam có 58 tỉnh, 5 thành phố trực thuộc Trung ương; 60 thành phố thuộc tỉnh, 46 thị xã, 47 quận, 550 huyện, 634 thị trấn, 1.461 phường, 9.052 xã. Trong đó, từ năm 1996 đến tháng 6/2013, số đơn vị hành chính cấp huyện đã tăng từ 574 đơn vị lên 703 đơn vị; số lượng đơn vị hành chính cấp xã từ 10.221 lên thành 11.147 đơn vị (Nguồn: Vụ Chính quyền địa phương, Bộ Nội vụ).

(4) Văn kiện Hội nghị lần thứ 3 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Văn phòng Trung ương Đảng, H.2017, tr.61.

PGS. TS. Lê Minh Thông - Trợ lý Chủ tịch Quốc hội
Nguồn: tcnn.vn

SẮP XẾP TỈNH GIẢN BỘ MÁY, BƯỚC ĐẦU CHO “QUẢ NGỌT”

Theo số liệu cung cấp của Ban Tổ chức Trung ương, một số địa phương thời gian qua đã triển khai rất quyết liệt Nghị quyết Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế.

Sau các Nghị quyết của Trung ương về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, một số địa phương đã gương mẫu, tiên phong thực hiện và đạt những kết quả đáng ghi nhận. Để làm được điều đó, theo lãnh đạo các địa phương, phải biết gạt bỏ lợi ích và làm tốt công tác tư tưởng để cán bộ, công chức không còn tâm tư.

Bộ máy gọn nhẹ hơn, giảm cán bộ, giảm chi ngân sách

Điển hình như tỉnh Yên Bái, đến tháng 8/2018 đã thực hiện sắp xếp thu gọn được 383 đầu mối và tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị, bằng 23,95% so với tổng số đầu mối tổ chức, cơ quan, đơn vị năm 2015 (1.591 cơ quan, đơn vị), trong đó giảm được 310 đầu mối và thu gọn được 73 tổ chức bên trong các cơ quan, đơn vị. Cấp tỉnh tinh giản, thu gọn được 187 đầu mối, cấp huyện cũng giảm được 194 đầu.

Về tinh giản biên chế, từ năm 2016 đến hết tháng 6/2018, toàn tỉnh Yên Bái đã tinh giản được 3.756 biên chế. Kinh phí tiết kiệm được do thực hiện việc tinh giản biên chế của tỉnh khoảng 925 tỷ đồng, giảm số người hưởng lương và phụ cấp từ ngân sách được 3.687 người. Trong đó, năm 2016 tiết kiệm được khoảng 170 tỷ đồng, năm 2017 tiết kiệm được khoảng 340 tỷ đồng, năm 2018 tiết kiệm được khoảng 415 tỷ đồng.

Tỉnh Hà Giang đã triển khai thí điểm hợp nhất cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy với cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; hợp nhất Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh. Cụ thể, về tổ chức đã giảm được 3 đầu mối cơ quan cấp tỉnh (từ 6 cơ quan: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh, Đảng ủy khối các cơ quan, Đảng ủy khối Doanh nghiệp hợp nhất thành 3 cơ quan); Giảm được 18 đơn vị cấp phòng.

Về biên chế, tổng biên chế của 6 cơ quan là 226 biên chế, sau hợp nhất còn 161 biên chế, chuyển giao 57 biên chế, giảm 8 biên chế. Về chức danh lãnh đạo, giảm được 6 chức danh lãnh đạo cấp tỉnh.

Tỉnh Tuyên Quang đã thực hiện chủ trương Trưởng ban Dân vận đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đối với cấp tỉnh. Mô hình này cũng được áp dụng tại 3/7 huyện của tỉnh, còn 4 huyện dự kiến thực hiện vào năm 2019. Ngoài ra, có 6/7 huyện thực hiện chủ trương Trưởng ban Tuyên giáo đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị cấp

huyện. Có 103/141 xã, phường, thị trấn thực hiện chức danh Bí thư Đảng uỷ đồng thời là Chủ tịch HĐND; 26/141 xã, phường; 8/141 xã, phường, thị trấn thực hiện chức danh Bí thư Đảng uỷ đồng thời là Chủ tịch UBND.

Tỉnh Lào Cai đã giảm được 156 đơn vị đầu mối cấp tỉnh, giảm 57 lãnh đạo cấp sở chỉ cục, phòng do sắp xếp bộ máy, giảm 224 thôn, tổ dân phố và tiếp tục giảm số người hoạt động chuyên trách ở thôn, bản là 2.240 người.

Riêng với sáp nhập Sở Giao thông vận tải và Sở Xây dựng, Lào Cai nhận định, hoạt động sau sáp nhập rất tốt, đầu mối giảm, lượng biên chế trong cơ quan mới cũng giảm 17 biên chế. Sau sáp nhập, hoạt động không có gì vướng mắc, thậm chí thuận lợi hơn cho người dân về thực hiện các quy trình, thủ tục tại đây.

Làm quyết liệt, bài bản, gạt bỏ lợi ích cá nhân

Trao đổi với Báo Giao thông về những kinh nghiệm, bài học trong quá trình triển khai, ông Đỗ Đức Duy, Phó Bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh Yên Bái cho biết, ngay từ khi có Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị, tỉnh đã thực hiện một bước trong sắp xếp, tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế nên khi có Nghị quyết của Trung ương, công việc này tiếp tục được triển khai một cách thuận lợi, thường xuyên.

Ông Duy nhấn mạnh, Yên Bái đã triển khai rất quyết liệt, khẩn trương, nhưng cũng rất căn cơ, bài bản. Ngay khi Trung ương tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết, Yên Bái đã có dự thảo kế hoạch hành động của Tỉnh uỷ, lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. Trên cơ sở đó, ban hành chương trình hành động của Tỉnh uỷ từ rất sớm, rồi sau đó, UBND tỉnh ban hành các kế hoạch thực hiện cụ thể. Trong đó, nêu những việc phải làm ngay, việc nào làm theo lộ trình, quy định rõ cơ quan nào chủ trì, cơ quan nào phối hợp, thẩm định, phê duyệt... Đặc biệt, quy định trách nhiệm cụ thể của từng đơn vị, từng lãnh đạo phụ trách.

Ông Duy khẳng định, không thể có chuyện cán bộ không tâm tư, nhất là những đối tượng trong diện phải sắp xếp, đang từ cấp trưởng thành cấp phó, từ cấp phó thành nhân viên, rồi những trường hợp dôi dư phải tinh giản vì không còn phù hợp với bộ máy... Tất cả đều ít nhiều có tâm tư. “Nhưng sau tuyên truyền, phổ biến, đã thông tư tưởng, tất cả các trường hợp đều thông, thấy thoải mái. Trước đây có trường hợp anh em tâm tư, có kiến nghị nhưng đến nay không còn ai băn khoăn gì, không còn kiến nghị gì”, ông Duy nói.

Đặc biệt, ông Duy cho biết, Yên Bái cũng ban hành Nghị quyết về thực hiện chính sách đối với những người tự nguyện nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân, tức là những người do việc sắp xếp tổ chức bộ máy không còn phù hợp và tự nguyện xin thôi thì ngoài chính sách hỗ trợ của Trung ương, Yên Bái cũng có chính sách hỗ trợ của tỉnh. “Từ thực tiễn cho thấy sau sắp xếp bộ máy tỉnh gọn hơn, bộ máy giảm đi nhưng lại rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm hơn.

Cùng với đó, hạn chế được tình trạng chồng chéo, trùng lặp về chức năng nhiệm vụ. Ngoài ra, do ít tầng nấc nên công việc cũng nhanh hơn, trôi chảy hơn”, ông Duy nhận định.

Theo Bí thư Tỉnh uỷ Hà Giang Triệu Tài Vinh, không phải bây giờ tỉnh mới làm mà đã thực hiện suốt 2 năm nay với tinh thần không nóng vội, phải chắc chắn. Trong thời gian đó, tỉnh đã thành lập bộ máy lâm thời để vận hành thử nghiệm cho khớp nhau, cùng với đó nghiên cứu sửa đổi quy chế hoạt động nội bộ để ban hành chính sách.

“Việc sắp xếp lại bộ máy là công việc đòi hỏi quyết tâm chính trị cao, đặc biệt là sự tiên phong của người đứng đầu, phải gương mẫu, vượt qua chính mình, loại bỏ lợi ích cá nhân, quyết tâm xây dựng bộ máy thực sự năng lực, hiệu quả, đáp ứng kỳ vọng của nhân dân”, ông Vinh chia sẻ.

CHIA SẺ CÙNG CÔNG CHỨC

Theo đánh giá, năng suất làm việc của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức ở TP. Hồ Chí Minh cao gấp 1,5 lần so với cả nước. Tuy nhiên, trước áp lực công việc nặng nề, nhiều người phải làm thêm giờ, “tăng ca” và gồng mình để hoàn thành nhiệm vụ.

Với nhiều lý do, chất xám trong cơ quan nhà nước đang bị “chảy máu” vô hình hay hữu hình ra bên ngoài. Chính vì thế, cùng với chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao vào cơ quan nhà nước, cần phải có giải pháp giữ chân người giỏi.

Ở một thành phố đông dân nhất nước, có quận trên 700.000 dân, có phường trên 100.000 dân, áp lực công việc ở những nơi này không hề nhỏ. Để tiện cho dân, hầu hết các phường, xã của thành phố đều tổ chức làm thêm ngoài giờ mà không có chế độ thù lao. Nhưng áp lực còn do hội họp, thủ tục giấy tờ chưa giảm được bao nhiêu. Nếu họp nhiều thì cán bộ công chức phải xử lý hồ sơ ngoài giờ nhiều. Nguyên nhân sâu xa của họp nhiều là do việc phân định trách nhiệm không rõ ràng, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các cấp. Mặt khác, công chức còn bị quy trách nhiệm trong trường hợp tổ chức và người dân chưa thực hiện tốt nghĩa vụ của mình.

Bài toán về thu nhập cũng đang là vấn đề đặt ra. Lương của một bộ phận không nhỏ công chức, viên chức giờ đây còn thấp hơn người lao động trong doanh nghiệp, thậm chí còn thấp hơn người lao động giản đơn, còn chật vật trong việc trang trải cuộc sống gia đình. Không ít người quyết định chuyển ra ngoài trong khi đang là Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND phường, xã; có người đang ở trong diện quy hoạch, có trình độ đại học, trên đại học.

Sự liên thông của cán bộ các cấp, các ngành còn bất cập, đầu ra của cán bộ cơ sở gặp khó khăn, không ít trường hợp làm việc ở phường, xã gần như cả đời. Có người cho rằng, công

chức ở phường, xã như “nửa công chức” vì muốn lên trên thì phải thi tuyển công chức. Đó là chưa kể số cán bộ không chuyên trách làm việc như công chức mà phải hưởng chế độ không chuyên trách, với mức phụ cấp cố định, cả đời.

Trong thực tế, có nhiều những quy định quá cứng, ranh giới giữa năng động sáng tạo và cố ý làm trái trong nhiều trường hợp rất mong manh. Nhiều người bị bắt lỗi, bị quy trách nhiệm và xử lý nên tạo tâm lý sợ sai trong hành xử công việc. Nhiều cán bộ bên dưới muốn bỏ bớt thủ tục hành chính rườm rà cũng không làm được bởi phần lớn các thủ tục đều do cấp trên quy định. Việc đánh giá cán bộ còn là khâu yếu và không ít cán bộ lãnh đạo chưa làm tốt sự nêu gương nên đã ảnh hưởng đến lòng tin, sự khát khao phấn đấu vươn lên của cán bộ công chức, viên chức.

Đã có nhiều chủ trương, chính sách giải quyết những vấn đề nói trên, trong đó các nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ bảy, khóa XII về xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, về cải cách chính sách tiền lương, cải cách chính sách bảo hiểm xã hội... đã nêu rõ định hướng và lộ trình thực hiện. Đối với TP. Hồ Chí Minh, theo tinh thần Nghị quyết 54 của Quốc hội, HĐND TP đã thông qua Nghị quyết về ban hành quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ công chức, viên chức do thành phố quản lý. Theo đó, việc chi tăng thêm sẽ trên cơ sở đánh giá, phân loại theo hiệu quả công việc. Đó là những chính sách được kỳ vọng tạo thêm động lực cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là phải cải cách mạnh mẽ, đồng bộ hơn nữa, nhất là chế độ trách nhiệm phải rõ ràng. Cần mạnh dạn giao trách nhiệm gắn với giao quyền và có sự kiểm soát để không lạm quyền. Việc sát hạch công chức, thi tuyển các chức danh cạnh tranh lành mạnh, công khai... cần được xem xét thực hiện tạo động lực phấn đấu và cảm giác công bằng. Tất cả góp phần tạo nên môi trường làm việc đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới, tạo nên đội ngũ cán bộ công chức, viên chức có trình độ, mẫn cán, tự nguyện gắn bó cả đời với công việc phục vụ nhân dân.

Nguồn: sggp.org.vn

CHỦ ĐỘNG TỪ CHỨC KHI KHÔNG CÒN UY TÍN: MUỘN CÒN HƠN KHÔNG

Có thể nói, việc quy định Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban chấp hành Trung ương chủ động từ chức khi không còn uy tín là một dấu khuyến dõ trong dự thảo Quy định về tính nêu gương được trình Hội nghị Trung ương 8. Khi một cán bộ cao cấp của Đảng chủ động từ chức vì thấy mình không còn xứng đáng, thì đó là cách thể hiện rõ ràng nhất, có tính nêu gương nhất của những cán bộ chủ chốt.

Chúng ta từng có nhiều quy định đề cập đến tinh thần tiên phong gương mẫu của cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan đơn vị. Nhưng với thực tế số cán bộ đảng viên bị kỷ luật thời gian qua (mà nhiều người từng giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt ở một số bộ ngành, cấp ủy, chính quyền địa phương) cho thấy những quy định này còn rất chung chung.

Việc quy định riêng với những tiêu chí, ràng buộc cụ thể cho những hành vi cụ thể nhằm làm cho đội ngũ cán bộ đảng viên cốt cán của đất nước không đi chệch con đường mà họ đã chọn, lý tưởng mà họ đã theo, lời thề danh dự với Đảng với dân mà họ đã thề.

Bởi hơn ai hết, gần 200 người, từ Ủy viên Ban chấp hành Trung ương trở lên, là thành phần tinh túy nhất của Đảng, là 200 cán bộ thay mặt Đảng thực hiện vai trò lãnh đạo toàn diện đất nước.

Tuy nhiên, không ai bảo vệ mình tốt bằng chính bản thân mình. Khó nhất vẫn là chiến thắng bản thân. Làm nên những người lãnh đạo có uy tín cho đất nước, ngoài tài năng, đức độ, thì lòng tự trọng của con người cũng là một tiêu chí rất quan trọng. Lòng tự trọng là thước đo tinh thần trách nhiệm của cán bộ khi nhận một chức vụ do dân bầu, tổ chức phân công.

Cán bộ càng lớn, lòng tự trọng càng phải cao. Lòng tự trọng không cho phép cán bộ nói nhiều làm ít, làm ít hưởng nhiều, nhất là những cán bộ cao cấp. Chủ động từ chức khi thấy mình không còn uy tín, không còn xứng đáng với niềm tin, sự kỳ vọng của nhân dân là biểu hiện cao nhất về lòng tự trọng của người làm lãnh đạo.

Từ quan đúng lúc

Từ quan đúng lúc là thể hiện tinh thần trách nhiệm và nhân cách của kẻ sĩ. Lịch sử Việt Nam không thiếu những tấm gương như thế. Họ từ quan về quê mở trường dạy học, bốc thuốc chữa bệnh cho dân, và để lại tiếng thơm cho đời về lòng tự trọng của người nhận lương bổng của dân.

Đã có ý kiến so sánh chuyện “sẵn sàng từ chức” của lãnh đạo một số nước trên thế giới khi thấy mình không còn uy tín, không làm tròn nhiệm vụ, để xảy ra bê bối trong lĩnh vực mình phụ trách, với tình trạng một số cán bộ của ta thoái hóa biến chất, vi phạm kỷ luật Đảng, sai phạm “rất nghiêm trọng” trong quản lý... những vẫn chây ì, cố bám vào chiếc ghế quyền lực của mình.

Những lời kêu gọi từ chức đối với một số trường hợp như vậy, loại trừ chuyện yêu ghét cá nhân, a dua kiêu hội chứng đám đông, hoặc vì một động cơ nào đó thì rõ ràng, có một thực tế là ở ta chưa có cái gọi là “văn hóa từ chức” trong suy nghĩ, việc làm cách hành xử của phần nhiều đội ngũ cán bộ lãnh đạo. Dù sai phạm nghiêm trọng, họ vẫn bám ghế tới cùng và chỉ rời nó khi có quyết định kỷ luật của Đảng mà thôi.

Vì vậy, ngoài quy định cụ thể về những điều mà các Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban chấp hành Trung ương phải “nêu gương” thì yêu cầu phải “chủ động từ chức khi bản thân không đủ điều kiện, uy tín; để địa phương, cơ quan, đơn vị mình phụ trách không hoàn thành nhiệm vụ chính trị, hoặc xảy ra mất đoàn kết kéo dài; cán bộ cấp dưới trực tiếp tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cố ý làm trái gây hậu quả nghiêm trọng phải xử lý bằng pháp luật” được cán bộ, nhân dân cả nước đánh giá cao.

Dẫu giờ mới ban hành quy định này là có phần hơi muộn, nhưng muộn vẫn còn hơn không. Bởi khi gần 200 cán bộ lãnh đạo cao cấp này của Đảng đã là tấm gương sáng về tinh thần tận tâm công hiến vì nước vì dân, thì không lẽ gì, lại có ai đó muốn đi ngược lại những gì mà mình đã hứa trong ngày nhậm chức.

Nguồn: vietnamnet.vn

“CHẠY” TÍN NHIỆM VÀ SỰ “CẢNH GIÁC, LO XÁ” CỦA ÔNG TRƯỞNG TẤN SANG

Những gì làm được và chưa làm được của từng cá nhân, dân biết hết. Vì thế, việc lấy phiếu tín nhiệm sẽ được coi là thành công nếu như đánh giá của đại biểu và cử tri cho cùng một kết quả và tất nhiên, sẽ ngược lại nếu kết quả trái chiều nhau.

Chỉ còn ít ngày nữa, Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XIV sẽ diễn ra. Kỳ họp này có một sự kiện rất quan trọng, đó là lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Quốc hội bầu và phê chuẩn.

Nếu việc lấy phiếu tín nhiệm là cuộc “sát hạch”, “chấm điểm” giữa nhiệm kỳ của Quốc hội với các thành viên nói trên thì đồng thời, nó cũng là dịp để cử tri “sát hạch”, “chấm điểm” Quốc hội nhiệm kỳ này về sự khách quan, công bằng và khoa học qua việc đánh giá của Quốc hội.

Đánh giá trung thực, công tâm, khách quan, khoa học không chỉ là mong mỏi của cử tri mà còn là niềm mong đợi của chính các thành viên nằm trong diện được lấy phiếu, bởi không ai muốn xuất hiện sự thiếu công bằng dù bất cứ ở đâu.

Với thời gian nửa nhiệm kỳ, cũng không khó để cử tri nhận biết những ưu, nhược điểm, những đóng góp cũng như hạn chế của từng vị trí. Nói cách khác, những gì làm được và chưa làm được của từng cá nhân, dân biết hết.

Vì vậy, việc lấy phiếu tín nhiệm sẽ được coi là thành công nếu như đánh giá của đại biểu và cử tri cho cùng một kết quả và tất nhiên, sẽ ngược lại nếu kết quả trái chiều nhau.

Nhớ lại cách đây gần 6 năm (15/12/2012), tại buổi tiếp xúc cử tri các Quận 1, 3 và 4 TP. Hồ Chí Minh, ông Trương Tấn Sang khi đó là Chủ tịch nước đã bày tỏ “cảnh giác” với hiện tượng “chạy tín nhiệm”:

“Coi chừng bỏ phiếu là đi chạy, đi vận động, sẽ có tình trạng chạy phiếu tức là vận động phiếu, mà vận động ở đây là vận động nháy nháy, móc ngoặc với nhau, được anh, được tôi. Đó là chuyện không lành mạnh. Phải bỏ phiếu trung thực, ông tốt thì phiếu nhiều, ông xấu thì phiếu ít hoặc không phiếu...”. Ông Sang nói.

Sự cảnh giác của ông Sang là cần thiết, song theo người viết bài này thì khó có khả năng xảy ra bởi mấy lý do.

Thứ nhất, đã “mưa thì mưa cho khắp”, không thể “chạy” ở chỗ này mà lại không “chạy” ở chỗ kia. Trong khi, đại biểu thì đông, số lượng lên tới 500 người, phần “phụ trợ” nữa thì có khi phải thành gấp rưỡi, gấp đôi.

Nếu có khoản “nháy nháy”, “nặng, dày” thì quá tốn kém (vì đông) mà “nhẹ, mỏng” thì chắc không ổn bởi nó không đáng để đánh mất uy tín, danh dự cao quý này.

Thứ hai, nếu có “chạy nháy nháy” thì cũng chỉ ở những vị trí có “tiền lực” còn đa số khác thì lấy đâu ra để “nháy nháy”. Mà trong cái chuyện này, không “công bằng” là rất dễ “đổ bể”.

Thứ ba, do đông nên cũng rất dễ... lộ. Ông bà nào trong diện mà dịp này đến các địa phương “gặp gỡ” các đoàn đại biểu là dân nghi ngay.

Và *thứ tư*, như đã nói ở trên, khi đại biểu Quốc hội “sát hạch” các thành viên do Quốc hội bầu và phê chuẩn thì cũng là lúc cử tri giám sát sự công tâm nơi Quốc hội.

Đã từng có những người nhận được số phiếu tín nhiệm cao nhưng rồi sau đó, lại bị kỉ luật nặng hay sa vòng lao lý như các ông Vũ Huy Hoàng, Đinh La Thăng...

Người viết bài này tin rằng sẽ chẳng có vị đại biểu nào vì “nháy nháy” hay một lý do nào đó mà đánh mất đi niềm tin cậy của cử tri gửi gắm. Và cũng chẳng có vị nào “dại dột” mà vận động kiểu “nháy nháy, móc ngoặc” vì đây rủi ro.

Vì vậy, có lẽ những trăn trở của ông Trương Tấn Sang xuất phát từ tinh thần cảnh giác, lo xa của một nhà lãnh đạo cao cấp từng trải. Song, cũng rất đáng để suy nghĩ bởi “tất cả đều có thể...!”.

Nguồn: dantri.com.vn

LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG: CẮT GIẢM HƠN 60% ĐIỀU KIỆN KINH DOANH

Ngày 05 tháng 10 năm 2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2018/NĐ-CP về sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Nghị định này đã sửa đổi 11 nghị định có liên quan thuộc 6 lĩnh vực: đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và đo đạc bản đồ.

Theo Nghị định này, Chính phủ đã bãi bỏ, sửa đổi 102/163 điều kiện đầu tư kinh doanh (chiếm 62,6% tổng số điều kiện đầu tư kinh doanh lĩnh vực TN&MT), trong đó bãi bỏ 77 điều kiện; sửa đổi 25 điều kiện; đồng thời Nghị định cũng bãi bỏ, đơn giản hóa 9 thủ tục hành chính có liên quan, cụ thể:

Lĩnh vực đất đai: 17 điều kiện. Lĩnh vực môi trường: 48 điều kiện, bãi bỏ 8 thủ tục hành chính. Lĩnh vực khoáng sản: 7 điều kiện. Lĩnh vực tài nguyên nước: 28 điều kiện, bãi bỏ 1 thủ tục hành chính. Lĩnh vực khí tượng thủy văn: sửa đổi 1 điều kiện. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ: sửa đổi 1 điều kiện.

Theo Nghị quyết số 01-NQ/CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành phải cắt giảm tối thiểu 50% điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ TN&MT đã tổ chức rà soát và đề xuất Chính phủ ban hành 01 nghị định để sửa đổi 11 nghị định có liên quan. Việc Chính phủ ban hành Nghị định số 136/2018/NĐ-CP, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chính thức hoàn thành vượt chỉ tiêu cắt giảm điều kiện kinh doanh theo chỉ đạo của Chính phủ (12,6%).

Điểm đáng chú ý là Nghị định này chính thức có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, như vậy hơn 62% điều kiện đầu tư kinh doanh lĩnh vực TN&MT chính thức được cắt giảm kể từ ngày 5/10/2018. Quy định này nhằm bảo đảm và tạo điều kiện cho doanh nghiệp, người dân hưởng lợi ngay từ những nỗ lực cải cách mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh từ lĩnh vực TN&MT.

Nguồn: baohinhphu.vn

SỬA ĐỔI ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH THUỘC QUẢN LÝ CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Chính phủ vừa ban hành Nghị định số 142/2018/NĐ-CP sửa đổi một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Cụ thể, Nghị định số 142/2018/NĐ-CP sửa đổi một số quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa; điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao...

Theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP, chủ cửa hàng mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia phải đáp ứng các điều kiện sau đây: a- Là công dân Việt Nam có địa chỉ thường trú tại Việt Nam; b- Có chứng chỉ hành nghề kinh doanh mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; c- Có cửa hàng đủ diện tích phù hợp để trưng bày di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; d- Có đủ phương tiện trưng bày, bảo quản và bảo vệ di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Nay Nghị định số 142/2018/NĐ-CP sửa đổi điều kiện c trên thành "có cửa hàng để trưng bày"; đồng thời bãi bỏ điều kiện d.

Có trình độ đại học chuyên ngành trở lên mới được hành nghề mua bán di vật, cổ vật

Cũng theo Nghị định số 142/2018/NĐ-CP, chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia chỉ được cấp cho người có trình độ đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành đào tạo về di sản văn hóa, lịch sử (khảo cổ học, văn hóa học), mỹ thuật, Hán Nôm, dân tộc học, cổ nhân học, cổ sinh vật học (động vật, thực vật), địa chất; hoặc là thành viên của tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan đến các chuyên ngành đào tạo nêu trên và đã thực hiện hoạt động sưu tầm cổ vật. Trước, Nghị định số 98/2010/NĐ-CP chỉ yêu cầu có trình độ chuyên môn hoặc am hiểu về di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

Đồng thời, Nghị định số 142/2018/NĐ-CP cũng giảm bớt điều kiện kinh doanh giám định cổ vật từ 4 điều kiện xuống 2 điều kiện. Theo Nghị định mới thì cơ sở kinh doanh giám định cổ vật chỉ cần đảm bảo các điều kiện sau: 1- Có trang thiết bị, phương tiện thực hiện giám định phù hợp với lĩnh vực đã đăng ký; 2- Có ít nhất 03 chuyên gia giám định cổ vật về các chuyên ngành theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Giảm vốn pháp định kinh doanh sản xuất phim

Nghị định số 142/2018/NĐ-CP quy định vốn pháp định để kinh doanh sản xuất phim là 200.000.000 đồng thay vì 1.000.000.000 đồng như Nghị định số 54/2010/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, Nghị định số 142/2018/NĐ-CP cũng sửa đổi về điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Theo quy định mới, cơ sở kinh doanh hoạt động thể thao mạo hiểm phải có đủ nhân viên chuyên môn sau đây: a- Người hướng dẫn tập luyện thể thao theo quy định tại Điều 6 của Nghị định này; b- Nhân viên cứu hộ; c- Nhân viên y tế thường trực hoặc có văn bản thỏa thuận với cơ sở y tế gần nhất để sơ cứu, cấp cứu người tham gia hoạt động thể thao mạo hiểm trong trường hợp cấp thiết.

Đối với điều kiện về người hướng dẫn tập luyện thể thao, Nghị định số 142/2018/NĐ-CP quy định, người hướng dẫn tập luyện thể thao phải đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- 1- Là huấn luyện viên hoặc vận động viên phù hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh có đăng cấp từ cấp 2 trở lên hoặc tương đương;
- 2- Có bằng cấp về chuyên ngành thể dục, thể thao từ bậc trung cấp trở lên phù hợp với hoạt động thể thao đăng ký kinh doanh;
- 3- Được tập huấn chuyên môn thể thao theo quy định của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Nguồn: baohinhphu.vn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) vừa ban hành Quyết định số 2108/QĐ-BGTVT về Kế hoạch thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của Bộ GTVT.

Theo đó, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông nhằm tạo ra bước chuyển biến căn bản về cải cách thủ tục hành chính trong giải quyết công việc của tổ chức và công dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cơ quan hành chính nhà nước, hạn chế tiêu cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; Bảo đảm triển khai kịp thời, thống nhất, khoa học và hiệu quả các nội dung đã được xác định trong Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (sau đây gọi tắt là Nghị định số 61/2018/NĐ-CP) và Kết quả triển khai Kế hoạch này làm cơ sở để đánh giá kết quả thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Nguồn: mt.gov.vn

QUY ĐỊNH MỚI RÚT NGẮN THỜI GIAN LÀM THỦ TỤC ĐĂNG KIỆM Ô TÔ

Vừa qua Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ký ban hành Thông tư 42/2018/TT-BGTVT sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.

Thông tư mới có hiệu lực vào ngày 15/10/2018 sẽ bãi bỏ và đơn giản hóa nhiều thủ tục cũng như rút ngắn thời gian làm thủ tục so với hiện nay.

Theo đó, Thông tư bãi bỏ loạt quy định về việc cung cấp bản sao chứng từ nhập khẩu có xác nhận của tổ chức, cá nhân nhập khẩu gồm hóa đơn thương mại hoặc các giấy tờ tương đương, tờ khai hàng hóa nhập khẩu trong hồ sơ đăng ký kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường theo các quy định cũ.

Ngoài ra, Thông tư mới của Bộ Giao thông vận tải cũng yêu cầu rút ngắn thời hạn cấp chứng chỉ chất lượng xe từ năm ngày làm việc xuống còn bốn ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra xe thực tế và nhận đủ hồ sơ; rút ngắn thời hạn cấp giấy chứng nhận cải tạo từ năm ngày làm việc xuống còn ba ngày làm việc kể từ ngày xe cải tạo được nghiệm thu và đạt yêu cầu.

Anh Cao - Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ

HÀ NỘI: NÂNG CAO TỶ LỆ THẨM ĐỊNH TẠI CHỖ VỚI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH PHÁT SINH HỒ SƠ

Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội vừa ký ban hành Quyết định 5298/QĐ-UBND về kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế "một cửa", "một cửa liên thông" trong giải quyết TTHC trên địa bàn Hà Nội.

Trong đó, Chủ tịch UBND thành phố yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2018 - 2020. Đặc biệt là chỉ đạo giải quyết TTHC tại bộ phận "một cửa" theo hướng nâng cao tỷ lệ thực hiện tại chỗ việc tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả với tối thiểu 20% - 50% TTHC thường xuyên phát sinh hồ sơ lần lượt tại Trung tâm phục vụ hành chính công; bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, xã; nâng cấp, hoàn thiện Công dịch vụ công thành phố và Hệ thống thông tin một cửa điện tử thành phố dùng chung 3 cấp...

Nguồn: hanoimoi.com.vn

NHÂN SỰ MỚI CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

* Bộ Ngoại giao:

Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm lại bà Nguyễn Phương Nga giữ chức vụ Thứ trưởng Bộ Ngoại giao.

* Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp:

Thủ tướng Chính phủ điều động, bổ nhiệm ông Hồ Sỹ Hùng, Cục trưởng Cục phát triển doanh nghiệp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư giữ chức vụ Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

* Tỉnh Yên Bái:

Ông Nguyễn Hưng Tĩnh, Trưởng phòng Nội chính, Văn phòng UBND tỉnh, được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Sở Tư pháp.

Ông Nguyễn Ngọc Lâm, Chánh văn phòng Sở Tư pháp, được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó giám đốc Sở Tư pháp.

* Tỉnh Hà Tĩnh:

Ông Hà Văn Hùng, Ủy viên Ban Thường vụ, nguyên Chánh Văn phòng Tỉnh ủy được bầu giữ chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh, khoá XIII (nhiệm kỳ 2014-2019), thay ông Từ Văn Diện nghỉ hưu theo chế độ.

* Tỉnh Quảng Trị:

Ông Phan Văn Phụng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Nội chính Tỉnh ủy được bổ nhiệm giữ chức Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

* Tỉnh Gia Lai:

Ông Phạm Duy Lam, Thẩm phán trung cấp, Phó Chánh án TAND tỉnh Gia Lai được bổ nhiệm giữ chức vụ Chánh án TAND tỉnh, kể từ ngày 15/10/2018.

Ông Hà Viết Toàn, Thẩm phán Trung cấp, Chánh án TAND huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh án TAND tỉnh, kể từ ngày 15/10/2018.

* Tỉnh Đắk Lắk:

Ông Trịnh Văn Toàn, Thẩm phán trung cấp, Chánh Văn phòng TAND tỉnh được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Chánh án TAND tỉnh, kể từ ngày 15/10/2018.

* Tỉnh Kon Tum:

Thượng tá Trần Thị Thu Phước, Trưởng Công an huyện Kon Rẫy được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công an tỉnh.

Nguồn: baochinhhphu.vn

KỶ LUẬT NGUYÊN BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG NGUYỄN BẮC SON

Ngày 4/10, ngày làm việc thứ ba của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã xem xét, quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Nguyễn Bắc Sơn, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông bằng hình thức: Cách chức Ủy viên Trung ương Đảng khoá XI và Bí thư Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông nhiệm kỳ 2011 - 2016.

Ban Chấp hành Trung ương Đảng cũng đã xem xét, quyết định thi hành kỷ luật đồng chí Trần Văn Minh, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Phó Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, nguyên Phó Bí thư Thành uỷ, nguyên Bí thư Ban cán sự đảng, nguyên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng bằng hình thức: Khai trừ ra khỏi Đảng.

Nguồn: baohinhphu.vn

CẦN THƠ: HỦY KẾT QUẢ XỬ LÝ HÀNG HOẠT CÁN BỘ BUÔNG LỎNG QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI

Ngày 05/10, ông Võ Thành Thống, Chủ tịch UBND TP. Cần Thơ, cho biết liên quan đến vụ sai phạm trong quản lý đất đai tại quận Bình Thủy, vừa qua, UBND TP đã có văn bản chỉ đạo cho quận Bình Thủy, Sở Tài nguyên và Môi trường (TN-MT) kiểm điểm xử lý theo quy định. Đồng thời, TP cũng giao cho Sở Nội vụ và Thanh tra TP tham mưu cho UBND TP và theo dõi việc xử lý này.

Theo đó, quận Bình Thủy đã kiểm điểm rút kinh nghiệm 5 cá nhân tại phường Long Hòa; kiểm điểm, kỷ luật khiển trách 3 cá nhân thuộc Phòng TN-MT; kỷ luật bằng hình thức khiển trách 8 cá nhân, kiểm điểm rút kinh nghiệm 1 cá nhân thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai quận; kiểm điểm rút kinh nghiệm 7 cá nhân thuộc Phòng Quản lý đô thị.

"Vừa rồi, Sở Nội vụ và Thanh tra TP đã rà soát lại việc xử lý này và xét thấy việc kiểm điểm xử lý trước đây của UBND quận Bình Thủy chưa đúng mức độ, nên Sở Nội vụ và Thanh tra TP tham mưu cho UBND TP chỉ đạo quận Bình Thủy, Sở TN-TM hủy hết các kết quả xử lý kiểm điểm trên và yêu cầu làm lại. Tôi đã ký văn bản này hơn 1 tuần. TP sẽ xử lý nghiêm, đúng người đúng việc, không làm cho qua, không chiếu cố ai. Nếu chiếu cố việc này dẫn đến quản lý trật tự, đặc biệt trong đất đai, xây dựng sẽ không nghiêm", ông Thống nhấn mạnh.

Nguồn: nld.com.vn

ĐẮK NÔNG: MIỄN NHIỆM CHỨC VỤ GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông cho biết Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông Nguyễn Bón đã ký Quyết định 1547/QĐ-UBND miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với bà Vũ Thị Ái Duyên, kể từ ngày 1/10/2018.

Bà Duyên bị miễn nhiệm chức vụ do vi phạm các quy định về bảo vệ chính trị nội bộ theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Bà Vũ Thị Ái Duyên có trách nhiệm bàn giao toàn bộ hồ sơ tài liệu và những công việc đang làm cho lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 1/10.

Nhiệm vụ của bà Vũ Thị Ái Duyên sau miễn nhiệm do lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phân công theo thẩm quyền. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và bà Duyên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Nông cũng đã ký Quyết định 1548/QĐ-UBND giao phụ trách Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho ông Lê Ngọc Quang, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, kể từ ngày 1/10.

Nguồn: vietnamplus.vn